

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **97/2018/HSPT**

Ngày 15/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Hùng

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Lan Phương.

Ông Dương Xuân Tuấn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thu Trang –

Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 15/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2018/HSPT ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Đăng Kh và đồng bọn, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HSST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Đăng Kh (tên gọi khác Nguyễn Văn Kh), Sinh năm 1975 ; Nơi cư trú : Phố T.M, Thị trấn T.S, huyện T.S, tỉnh Thanh Hoá; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Tr.

Tiền án:

- Ngày 03/8/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xử phạt 30 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội Đánh bạc (Chấp hành xong phần dân sự ngày 18/01/2012)

- Ngày 31/7/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc.

- Ngày 20/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 24 tháng tù về tội Đánh bạc, tổng hợp hai bản án là 30 tháng tù.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2016 đến ngày 12/9/2016 được Thanhhy thể biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hiện bị cáo đang chấp hành án các bản án trên từ ngày 11/7/2017 tại trại tạm giam – Công an tỉnh Thanh Hóa ; Có mặt.

2. Trần Q T, Sinh năm 1992; Nơi cư trú Số nhà 20/8 N.C.T, phường Đ.S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn H (đã chết) và bà Lê Thị D; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2005 bị Công an phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích,

- Tháng 01/2011 bị Công an phường Đông Vệ xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/6/2016. Hiện bị cáo tại ngoại ; Có mặt.

3. Ngô Quốc T, Sinh năm 1984; Nơi cư trú: SN 297 D.T, phường N.Ng, Thành phố Thanh Hóa; Trình độ văn hóa : 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô Văn Th và bà Đỗ Thị Th, có vợ: Nguyễn Thị D; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2016 đến ngày 16/6/2016.

Bị cáo tại ngoại (Theo báo cáo của gia đình hiện nay bị cáo đã bị bắt giam trong vụ án khác). Vắng mặt.

4. Nguyễn Hữu Q, Sinh năm 1976; Nơi ĐKKHKT: 07/15/149 N.T, phường Đ.H, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: 08/49 đường L.L, phường Đ.S, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Trình độ văn hóa : 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Quang M và bà Trịnh Thị Ng; Tiền án, tiền sự : Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2016 đến ngày 07/7/2016.

Hiện bị cáo tại ngoại; Có mặt.

5. Nguyễn Văn T, Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn H.T, xã Đ.L, thành phố Thanh Hóa; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn S và bà Trịnh Thị Ng; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2016 đến ngày 07/7/2016.

Hiện bị cáo tại ngoại; Vắng mặt.

6. Đỗ Dương P, Sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT SN 08/314 N.T, phường T.S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: SN 86 N.H.T, phường B.Đ, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hóa : 12/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đỗ Ngọc T và bà Trần Thị V; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/6/2016.

Hiện bị cáo tại ngoại ; Có mặt.

7. Nguyễn Văn N (tức H), sinh năm 1984. Nơi ĐKKHKT: 06/49 L.L, phường Đ.S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: SN 235 L.T.T, phường Đ.S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn N và bà Hoàng Thị T; Tiền án, tiền sự : Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/7/2016.

Hiện bị cáo tại ngoại; Có mặt.

8. Nguyễn Thế H (tên gọi khác: Nguyễn Văn H), Sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT: 14/421 H.N, phường Đ.H, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: 174B Đ.C, phường T.T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hóa : 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Thế H và bà Phạm Thị Th; Tiền án, tiền sự: Không ; Nhân thân :

- Ngày 23/5/2008 bị TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù nH cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 tháng về tội “Cướp tài sản”.

- Ngày 20/6/2008 bị TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù nH cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; truy thu số tiền 4.700.000đ (đến ngày 25/5/2015 mới chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/7/2016. Hiện bị cáo đang tại ngoại; Có mặt.

9. Nguyễn Xuân P (tên gọi khác Nguyễn Xuân H), Sinh năm 1975; Nơi ĐKKHKT: 65 N.T.H, phường T.T, thành phố Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: SN 04 N.C, phường N.N, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hóa : 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Con ông: Nguyễn Xuân T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Tiền án: Ngày 10/7/2012 Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 39 tháng 06 ngày về tội “Đánh bạc”; Phạt bổ sung 7.000.000đ; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2016 đến ngày 16/6/2016.

Hiện bị cáo tại ngoại; Có mặt.

10. Lê Hoàng A (tên gọi khác là Cu nghiện), Sinh năm 1990; Nơi cư trú: SN 02/9 T.H, phường Đ.T, thành phố Thanh Hóa; Trình độ văn hóa 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Đức G và bà Ngô Thị D; Tiền án, tiền sự : Không;

Nhân thân:

- Ngày 27/10/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” ;

- Ngày 28/01/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Ngày 08/02/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 27 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/7/2016.

Hiện bị cáo tại ngoại; Có mặt.

11. Lê Tiến Đ, Sinh năm 1967; Nơi ĐKKHKT: SN 58 T.Q.Đ, phường Đ.B, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: SN 16/109 Trần Xuân Soạn, phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hóa : 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Con ông Lê Văn Đ và bà Vương Thị N (đã chết); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 24/7/2015 Công an phường Đ.T, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2016 đến ngày 16/6/2016. Hiện bị cáo đang tại ngoại; Có mặt.

- Các bị cáo không kháng cáo:

1. Đỗ Thanh Q.
2. Nguyễn Văn V.
3. Mai Thế A.
4. Nguyễn Vĩnh L.

5. Lê Văn H.
6. Nguyễn Chiến T. Điều vắng mặt.

- Các bị cáo có kháng cáo nhưng rút đơn kháng cáo trước khi mở phiên tòa nên đã được Đình chỉ xét xử phúc thẩm.

1. Nguyễn Đức M. Vắng mặt
2. Trịnh Bá T. Vắng mặt
3. Nguyễn Thành T. Có mặt.

- Tại phiên tòa các bị cáo kháng cáo nhưng vắng mặt, gồm:

Nguyễn Văn T và Ngô Quốc T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 02 nên HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự để tiến hành xét xử vắng mặt các bị cáo.

Vụ án đang được xét xử thì gia đình bị cáo Ngô Quốc T báo cáo hiện bị cáo đã bị bắt tạm giam trong một vụ án khác; Gia đình bị cáo Nguyễn Văn T nộp giấy nhập viện của bị cáo vào sáng ngày 15/5/2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/4/2016, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Thanh Hóa phối hợp với Công an tỉnh Thanh Hóa bắt và khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Thành T; Nguyễn Hữu Q; Nguyễn Văn V, Nguyễn Thế H, Nguyễn Chiến T, Nguyễn Văn N về hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet được, thua bằng tiền. Sau khi bắt khẩn cấp các đối tượng trên thì Đỗ Dương P, Lê Hoàng A, Lê Văn H, Ngô Quốc T, Đỗ Thanh Q, Nguyễn Vĩnh L đã đến Công an thành phố Thanh Hóa xin đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận: Do có mối quan hệ từ trước và biết Thanh hay chơi cá độ thể thao qua mạng Internet, nên vào khoảng tháng 11/2015 Nguyễn Thành T đặt vấn đề với Thanh (theo T khai khoảng 50 tuổi, ở Hà Nội chưa xác định được nhân thân, lai lịch) lấy 01 tài khoản cá độ thể Thao có ký hiệu **Ht05v5**, giữa T và Thanh thống N giá quy đổi 1USD = 7.000đ; tài khoản Thanh giao cho T có mật khẩu là abc123, trị giá 100.000USD tương đương 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng) tiền ảo. Sau khi nhận tài khoản từ Thanh, T về đổi thành mật khẩu mới là [Ntl@.123](#), đường link là [www.agent.7700077.com](#) và chia thành nhiều tài khoản nhỏ rồi giao cho Nguyễn Văn N có nhiệm vụ giao lại cho các đại lý và con bạc cấp dưới để Tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet, và N cũng là người trực tiếp Thanh toán thắng, thua với các con bạc cấp dưới.

Khoảng tháng 02/2016 Nguyễn Thế H sinh năm 1983 ở 174B Đội Cung, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa có giao dịch với một người tên Hoàng ở Đống Đa, thành phố Hà Nội (chưa xác định được địa chỉ cụ thể) để lấy 02 tài khoản có ký hiệu đăng nhập là “ht7cq1” và “ht7c7b” đường link là

www.agent.7700077.com. Sau khi lấy tài khoản của Hoàng, H giao lại cho Nguyễn Hữu Q tài khoản “ht7cq1” có trị giá 100.000USD tương đương 1.000.000.000đ (một tỷ đồng) tiền ảo để Q chuyển lại cho các đại lý và con bạc cấp dưới đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng Internet. Mục đích H ăn tiền hoa hồng (tiền COM). Ngoài lấy tài khoản từ H, Nguyễn Hữu Q còn lấy một tài khoản có tên đăng nhập là Msds01 của một người chỉ biết tên là Huy ở phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa. Q và Huy thỏa thuận giá quy đổi 1USD = 8.000đ; tài khoản có giá trị 10.000USD tương đương 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng) tiền ảo. Sau khi lấy 02 tài khoản của H và Huy, Q cho Lê Hoàng A và Ngô Quốc T chung 10% tổng giá trị tiền đánh bạc bằng cách theo dõi qua Sub: Msds01sub88 và Ht7cq1sub88 trong tổng Msds01 rồi chia thành nhiều tài khoản nhỏ giao lại cho các đại lý và con bạc cấp dưới để trực tiếp đánh bạc bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet, mục đích để ăn chênh lệch tiền quy đổi giá đô, việc Thanh toán tiền thắng thua với các con bạc do Q trực tiếp nhận. Mặt khác vào khoảng tháng 02/2016 Q còn dùng điện thoại để cá độ bóng đá hình thức đánh bóng chày (nghĩa là nhận kèo cá độ bóng đá với tỷ lệ chấp, tỷ lệ đặt cược cố định cho đến khi kết thúc trận đấu) thông qua hình thức tin nhắn với: Nguyễn Chiến Thắng và Trịnh Bá T.

Hành vi của các bị cáo được thể hiện cụ thể như sau :

1. Hành vi Đánh bạc và Tổ chức đánh của Nguyễn Thành T :

Khoảng tháng 11/2015, T lấy từ một người có tên là Thanh (theo T khai ở Hà Nội chưa xác định được nhân thân, lai lịch) 01 trang tài khoản cá độ thể Thao có tên đăng nhập Ht05v5, mật khẩu ban đầu khi Thanh giao cho T là Abc.123, truy cập vào đường link là www.agent.7700077.com, vào trang 3in1bet.com. Sau khi nhận tài khoản từ Thanh, T đổi mật khẩu mới là “Ntl@.123,”, T và Thanh thỏa thuận giá quy đổi 1USD ảo (1 điểm) trong tài khoản bằng 7.000đ. Tài khoản T nhận có trị giá 100.000 USD tương đương 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng) tiền ảo; hệ số hoa hồng là 4.0, chót tiền thắng thua vào thứ hai hàng tuần, T dùng số điện thoại của mình nhắn tin hoặc gọi vào số điện thoại của Thanh để thông báo tiền thắng thua. Sau khi nhận thông báo từ Thanh nếu T thua thì chuyển tiền thông qua hiệu vàng Lộc Vân hoặc chuyển theo các xe khách chạy tuyến Thanh Hóa – Hà Nội (số xe khi chuyển tiền T không nhớ), còn nếu T thắng thì được Thanh chuyển tiền ngược lại cũng thông qua hiệu vàng Lộc Vân hoặc các xe khách, hình thức Thanh toán bằng tiền mặt, không có biên lai giấy tờ lưu giữ. Ngoài tiền đánh bạc, Thanh còn cho T hưởng tiền COM (tiền hoa hồng) để khuyến khích. Tiền COM (tiền hoa hồng) được tính như sau: Khách đánh bạc với T khi đặt cá độ đạt 400 USD (điểm) đối với một lượt cá cược bóng đá thắng/thua (không tính trận hòa) thì hệ thống trang cá độ sẽ quy đổi thành 1 COM, Thanh sẽ trả cho T 1 COM. Tiền hoa hồng = Số COM x Hệ số hoa hồng (4) x Tỷ giá quy đổi USD (1USD = 7.000đ)

Sau khi nhận tài khoản từ Thanh, T về chia cắt thành nhiều tài khoản nhỏ hơn rồi giao cho Nguyễn Văn N, N có nhiệm vụ giao lại cho đại lý và con bạc cấp dưới để đánh bạc bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet, nhằm mục đích ăn chênh lệch tiền giao USD, đồng thời Tham gia đánh bạc với các đối

tượng khác để kiểm lời; đồng thời N có nhiệm vụ Thanh toán tiền thắng, thua của các đại lý và con bạc cấp dưới; T là người quản lý các tài khoản, chi trả tiền thắng thua đưa cho N đi Thanh toán.

Cụ thể các tài khoản nhỏ sau khi đã chia cắt T giao như sau:

- Tài khoản ký hiệu “Ht05v5325” có mật khẩu Ntl@.123 đường link là www.agent.7700077.com T giao cho Nguyễn Đăng Kh, T và Kh thỏa thuận giá quy đổi 1USD = 25.000đ; tiền hoa hồng tính theo hệ số 5.0; Thanh toán tiền thắng thua vào ngày đầu tháng. Tài khoản T giao cho Kh có trị giá 10.000USD tương đương 250.000.000đ

- Tài khoản ký hiệu “Ht05v5050001” và “Ht05v5050005” có mật khẩu Ntl@.123 đường link là www.agent.7700077.com, T giao cho Đỗ Thanh Q, T và Q thỏa thuận giá quy đổi 1USD = 25.000đ; tiền hoa hồng tính theo hệ số 4.0; Thanh toán tiền thắng thua vào thứ hai hàng tuần thông qua Nguyễn Văn N:

- Tài khoản ký hiệu “Ht05v5050446” có mật khẩu Ntl@.123 đường link là www.agent.7700077.com, được giao cho Đỗ Dương P, T và P thỏa thuận giá quy đổi 1USD = 50.000đ; tiền hoa hồng tính theo hệ số 5.0; Thanh toán tiền thắng thua vào thứ hai hàng tuần tại khu vực trường Lý Thường Kiệt. Tài khoản N giao cho P có trị giá 1.000USD tương đương 50.000.000đ

- Tài khoản ký hiệu “Ht05v5725000”, “Ht05v5725001” và “Ht05v5725002”, có mật khẩu Ntl@.123 đường link là www.agent.7700077.com, N giao cho Mai Thế A, N và A thỏa thuận giá quy đổi 1USD = 25.000đ; tiền hoa hồng tính theo hệ số 5.0; Thanh toán tiền thắng thua vào thứ hai hàng tuần tại nhà Thế A hoặc các quán cafe do hai bên lựa chọn. Tài khoản N giao cho A có trị giá 1.000USD tương đương 25.000.000đ

- Tài khoản ký hiệu “Ht05v5025475”, có mật khẩu Ntl@.123 đường link là www.agent.7700077.com N giao cho Nguyễn Văn V; N và V thỏa thuận giá quy đổi 1USD = 25.000đ; tiền hoa hồng tính theo hệ số 4.0; Thanh toán tiền thắng thua vào thứ hai hàng tuần tại nhà V. Tài khoản N giao cho V có trị giá 1.000 USD tương đương 25.000.000đ

- Tài khoản ký hiệu “Ht05v5025001” và “Ht05v5025002”, có mật khẩu Ntl@.123 đường link là www.agent.7700077.com được N giao cho Nguyễn Xuân H; N và H thỏa thuận giá quy đổi 1USD = 25.000đ; tiền hoa hồng tính theo hệ số 5.0; Thanh toán tiền thắng thua vào thứ hai hàng tuần tại nhà H. Tài khoản Ht05v5025001 giao cho H có trị giá 4000USD tương đương 100.000.000đ; tài khoản Ht05v5025002 có trị giá 1000USD tương đương 25.000.000đ

Như vậy cứ 1USD sau khi nhận từ Thanh, T giao lại cho các con bạc cấp dưới thì hưởng chênh lệch từ 18.000đ – 43.000đ. Qua việc theo dõi tài khoản tổng Ht05v05, T có thể quản lý toàn bộ hoạt động của các trang tài khoản giao cho khách, tài khoản nêu trên còn chia cắt ra nhiều trang tài khoản nhỏ khác tiếp tục chuyển cho các đối tượng cấp dưới Tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet; nhưng cụ thể đánh với ai thì T không biết. Tiền giao ban đầu trong các tài khoản chỉ là tiền ảo, quy định mức tiền tối đa mà các con bạc có thể đặt cược; khi lấy tài khoản cá độ các đại lý, con bạc cấp dưới không phải trả tiền trước. Khi có kết quả thắng, thua trong mỗi lần cá cược các đối

tượng tổng hợp tiền thắng thua trong 1 tuần và thống N Thanh toán với nhau vào chiều thứ hai hàng tuần, địa điểm Thanh toán do các bên lựa chọn.

a) Hành vi đánh bạc

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ từ tháng 02/2016 đến khi bị bắt 03/4/2016 Nguyễn Thành T đã dùng tài khoản tổng là HT05v5 trực tiếp đánh bạc bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet với Thanh là con bạc cấp trên và với các con bạc cấp dưới là Nguyễn Đăng Kh, Nguyễn Vĩnh L, Đỗ Thanh Q, Đỗ Dương P, Nguyễn Văn V, Mai Thế A và Nguyễn Xuân H vào các tài khoản: Ht05v5325000 (được Kh chia cắt từ tài khoản Ht05v5325), Ht05v5050001, Ht05v5050005, Ht05v5050446, Ht05v5025475, Ht05V5725000, Ht05V5725001, Ht05V5725002, Ht05v5025001 và Ht05v5025002 là 1.161 trận.

Trong đó: có 720 trận đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc (vì có số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000đ trở lên) và 441 lần đánh bạc dưới 5.000.000đ. Cụ thể tiền thắng thua của các lần như sau:

Tổng số lần đánh bạc có giá trị từ 5.000.000đ là: 722 trận;

Số trận đánh bạc có số tiền đánh bạc trong một trận từ năm triệu đồng đến dưới hai mươi triệu đồng là : 502 trận

Số trận đánh bạc có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng là: 179 trận;

Số trận đánh có số tiền đánh bạc trong một trận từ 50 triệu đồng trở lên là: 41 trận

+ Tổng số tiền T đặt cược đánh bạc là: 9.266.050.000đ

+ Số trận thắng: 256

Tổng số tiền T thắng là: 3.624.935.250đ

+ Số trận thua: 406

Tổng số tiền T thua là: 3.428.761.250đ

+ Số trận hòa và từ chối: 27

Kết quả: T thua:

196.271.000đ

- Tổng giá trị đánh bạc là: 12.890.985.000đ

- Số tiền com T phải trả cho con bạc là: 103.255.000đ.

Đối với hành vi đánh bạc giữa T và Thanh là con bạc cấp trên hiện nay chưa xác định được;

Vậy, tổng số tiền đánh bạc Nguyễn Thành T phải chịu trách nhiệm hình sự là 12.890.985.000đ (Mười hai tỷ, tám trăm chín mươi triệu, chín trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

b. Hành vi tổ chức đánh bạc:

Sau khi nhận tài khoản từ Thanh, T đã tự chia cắt thành các tài khoản nhỏ hơn rồi phân công, giao nhiệm vụ cho Nguyễn Văn N có trách nhiệm tiếp tục giao các tài khoản đó cho các đại lý và con bạc cấp dưới nhằm mục đích ăn chênh lệch tiền quy đổi giá USD, càng nhiều người Tham gia đánh bạc thì T hưởng lợi càng cao. Để có đông người Tham gia, khuyến khích khách chơi, T giao COM (tiền hoa hồng) cao hơn so với T nhận từ Thanh. Như vậy, T là người nắm tài khoản tổng, quản lý các tài khoản này để cung cấp cho các con bạc cấp

dưới bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng Internet, thông qua người T gian là N. Mặt khác các tài khoản T và N giao lại cho P, V, Thế A, H có 144 lần đánh bạc mà giá trị đánh bạc trong một lần từ 20.000.000đ trở lên.

Đối với 441 trận đánh bạc giữa Nguyễn Thành T với các con bạc cấp dưới (có số tiền đánh bạc trong 01 lần dưới 5.000.000đ; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thanh phố Thanh Hóa đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với T 1.500.000đ là phù hợp.

- Ngoài ra khi bắt, Cơ quan điều tra đã T hành khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Nguyễn Thành T thu giữ gồm: - 01 quyển sổ nhãn hiệu "Hải T" bên trong có 33 trang có chữ viết và ghi các số tự nhiên, đã được đại diện gia đình kiểm tra từng trang và ký tên xác nhận; 01 quyển sổ nhãn hiệu "Hải T" bên trong có 39 trang có chữ viết và ghi các số tự nhiên, đã được đại diện gia đình kiểm tra từng trang và ký tên xác nhận; 02 quyển sổ trên thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Thành Luân (con trai Nguyễn Thành T); 01 quyển sổ có bìa màu vàng, nhãn hiệu "Hồng Hà" bên trong có 17 trang có chữ viết và ghi các số tự nhiên, đã được đại diện gia đình kiểm tra từng trang và ký tên xác nhận thu giữ tại phòng khách; 01 quyển sổ có bìa màu đen, nhãn hiệu "Hand book Open" bên trong có 01 trang có chữ viết và ghi các số tự nhiên, đã được đại diện gia đình kiểm tra từng trang và ký tên xác nhận thu giữ tại phòng khách; 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fotuner màu đen, BKS: 36A - 082.37 tại gian phòng giáp sân nhà Nguyễn Thành T; 01 Ipad màu vàng, imei: 354424065998647 tại bàn uống nước phòng khách; 01 điện thoại Iphone 5 có số IMEI: 352044065155584, kèm theo 01 sim Viettel phần số bị cắt; 01 điện thoại Iphone 5 có số IMEI: 013552000567383, kèm theo 01 sim Viettel phần số bị cắt; 01 khẩu súng tự chế màu đen.

- Tại bản giám định số 3054 ngày 03/10/2016 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận 02 điện thoại di động Iphon5 thu của T có 17 tin nhắn gửi đến, 23 tin nhắn gửi đi, 26 thông tin lịch sử truy cập vào các trang web liên quan đến cá độ bóng đá; nên tiếp tục quy trừ để chờ giải quyết theo vụ án.

Tại bản giám định số 664 ngày 06/6/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận 01 khẩu súng tự chế màu đen có tính năng tác dụng như vũ khí quân dụng Cơ quan điều tra đã chuyển đến đội quản lý hành chính Công an thành phố Thanh Hóa giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Hành vi Tổ chức đánh bạc của Nguyễn Thế H

Khoảng tháng 02/2016, Nguyễn Thế H lấy của Hoàng (không rõ tên, tuổi địa chỉ) 02 tài khoản cá độ thể Thao có tên đăng nhập: ht7cq1 và ht7c7b truy cập theo đường link www.agent.7700077.com với số tiền trong tài khoản là 100.000USD. Hoàng và H thỏa thuận tỉ giá quy đổi 1USD trong tài khoản bằng 10.000đ; như vậy mỗi tài khoản có giá trị tương đương 1.000.000.000đ (tiền ảo); hệ số hoa hồng (tiền com) là cứ khách và đại lý cấp dưới đặt cá độ đạt 400 USD trong các trận thắng thua (không tính trận hòa) thì hệ thống mạng sẽ tự quy đổi thành 01 com; Hoàng sẽ trả tiền com cho H theo hệ số 3.0; Tiền hoa hồng = Số COM x Hệ số hoa hồng (3) x Tỷ giá quy đổi USD (1USD = 10.000đ).

Sau khi lấy 02 tài khoản trên của Hoàng, H để nguyên giá quy đổi USD rồi dùng máy điện thoại nhắn tin giao lại cho Nguyễn Hữu Q tài khoản có tên đăng nhập là ht7cq1. H và Q thỏa thuận với nhau tỷ giá quy đổi 01 USD (đô) = 10.000đ; H không giao COM cho Q; tiền thắng thua Thanh toán vào chiều thứ 2 hàng tuần. Còn tài khoản Ht7c7b H giữ lại nhằm mục đích đánh bạc bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng Internet với các đối tượng khác, nH khi H chưa hoạt động thì bị Cơ quan điều tra phát hiện. Như vậy tài khoản có tên đăng nhập ht7cq1 là do Hoàng quản lý, H chỉ là người làm T gian Thanh toán tiền thắng thua để ăn tiền COM (tiền hoa hồng). Sau khi Thanh toán với Q, H lấy phần trăm tiền hoa hồng, còn toàn bộ tiền Thanh toán thắng, thua thông qua việc cá độ thể Thao qua mạng internet của Q, H chuyển hết cho Hoàng; đến khi bị bắt thì giữa H và Hoàng đã Thanh toán xong cho nhau; Q còn nợ lại H số tiền 32.581.700đ tiền thắng thua từ việc cá độ bóng đá thông qua tài khoản Ht7cq1 chưa Thanh toán.

Trong thời gian từ tháng 02/2016 đến khi bị bắt (03/4/2016) Nguyễn Thế H đã có hành vi giúp sức cho Hoàng, Tổ chức đánh bạc bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet với tổng số tiền hoa hồng (tiền com) H nhận từ Hoàng là $485.02\text{COM} \times 10.000\text{đ (giá USD)} \times 3 \text{ (hệ số hoa hồng)} = 14.550.600\text{đ}$.

Như vậy tổng số tiền H thu lời bất chính là 14.550.600đ, (mười bốn triệu, năm trăm năm mươi nghìn sáu trăm đồng).

Sau khi bị bắt, Nguyễn Thế H đã tự nguyện nộp số tiền 30.000.000đ khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

3. Hành vi Tổ chức đánh bạc của Nguyễn Văn N :

Do biết N không có công ăn việc làm ổn định nên T đã rủ N cùng Tham gia làm cá độ bóng đá để có thêm thu nhập. T đã phân công cho N trực tiếp giao một số các tài khoản cho các con bạc và đại lý cấp dưới theo sự chỉ đạo của T, đồng thời N có trách nhiệm đơn đốc tiền thắng, thua và Thanh toán tiền đối với các đại lý và con bạc cấp dưới.

Việc thỏa thuận với các đại lý và con bạc cấp dưới về số điểm (USD) trong tài khoản, tỷ giá quy đổi, tiền com và theo dõi do T trực tiếp làm. Khi đại lý hoặc con bạc cấp dưới có nhu cầu nhận trang tài khoản thì liên lạc với T, T N trí giao tài khoản thì nhắn tin cho N tên tài khoản, mật khẩu, số điện thoại của khách để N giao cho khách. Một số khách liên hệ với N để nhận trang tài khoản, N báo lại cho T, T nhất trí thì nhắn tên tài khoản và mật khẩu để N nhắn cho khách. Tất cả các mật khẩu khi giao cho khách đều là “Ntl@ 123”; vào thứ hai hàng tuần, T chốt tiền thắng thua báo lại cho N đi Thanh toán. Cho đến thời điểm bị bắt, N đã nhiều lần Thanh toán trực tiếp tiền thắng thua cá độ bóng đá với P và Thế A, cụ thể các lần là bao nhiêu thì không nhớ, số tiền Thanh toán được N chuyển lại cho T. Giữa N và T không ký hợp đồng, nhưng thống nhất mỗi ngày T trả công cho N là 100.000đ; từ tháng 02/2016 đến khi bị bắt (03/4/2016), N đã nhận tiền công từ T số tiền là 6.000.000đ, số tiền này N đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Như vậy, hành vi nêu trên của Nguyễn Văn N là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực cho Nguyễn Thành T trong quá trình tổ chức đánh bạc bằng

hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet với tất cả các con bạc và đại lý cấp dưới của T.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn N đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000đ khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

4. Hành vi Đánh bạc của Nguyễn Hữu Q :

Vào đầu tháng 3/2016, Nguyễn Hữu Q nhận từ Nguyễn Thế H 01 trang tài khoản cá độ thể Thao có tên đăng nhập là ht7cq1, mật khẩu ban đầu H giao Q không nhớ, sau đó Q đổi thành mật khẩu Mai@6790#*, đường link là www.agent.7700077.com vào trang cá độ bóng đá: 3in1bet.com; giữa H và Q thỏa thuận giá quy đổi 1USD bằng 10.000đ. Thanh toán trực tiếp vào chiều thứ 2 hàng tuần, bằng tiền mặt, không có giấy tờ biên nhận, việc Thanh toán thông qua điện thoại với số 0975660789 và 0902683335, địa điểm Thanh toán do hai bên lựa chọn. Đến thời điểm bị bắt giữa H và Q đã Thanh toán với nhau xong. Tài khoản ht7cq1: trị giá 100.000USD tương đương với số tiền 1.000.000.000đ tiền ảo.

Ngoài ra, vào đầu tháng 01/2016, Nguyễn Hữu Q còn nhận từ một người có tên là Huy (theo Q khai không biết rõ tên, tuổi địa chỉ ở đâu) 01 trang tài khoản cá độ thể Thao có tên đăng nhập “Msds01”, mật khẩu ban đầu khi nhận Q không nhớ, sau đó Q về đổi thành mật khẩu là Mai@6790#*, đường link là www.agent.7700077.com; giữa Huy và Q thỏa thuận giá quy đổi 1USD bằng 8.000đ ; tài khoản có trị giá 100.000USD tương đương 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng) tiền ảo, chốt tiền thắng thua vào thứ hai hàng tuần tại các quán cafe do hai bên lựa chọn.

Sau khi nhận các trang tài khoản ht7cq1 từ H, tài khoản Msds01 từ Huy; Q về đổi thành mật khẩu là Mai@6790#* và đường link rồi tự chia cắt thành nhiều tài khoản nhỏ để giao cho các con bạc hoặc đại lý cấp dưới đánh bạc bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet trực tiếp với Q. Cụ thể các tài khoản nhỏ được Q chia như sau:

- Tài khoản ký hiệu Msds01947 ; có mật khẩu Mai@6790#* đường link là www.agent.7700077.com; Q giao cho Lê Văn H, Q và H thỏa thuận giá quy đổi 1USD = 20.000đ; tiền hoa hồng tính theo hệ số 5.0; Thanh toán tiền thắng thua vào thứ hai hàng tuần, địa điểm do hai bên lựa chọn. Tài khoản Q giao cho H có trị giá 1.000USD tương đương 20.000.000đ

- Tài khoản ký hiệu Msds01137828, mật khẩu Mai@6790#* đường link là www.agent.7700077.com; Q giao cho Nguyễn Văn T, Q và T thỏa thuận 01USD = 50.000đ, hệ số COM là 3. Thanh toán tiền thắng thua vào thứ hai hàng tuần, địa điểm nhà Q hoặc quán sửa điện thoại của T. Tài khoản Q giao cho T có trị giá 1.000USD tương đương 50.000.000đ

- Tài khoản Msds01335967, Q giao cho Lê T Đức. Q và Đức thỏa thuận có trị giá USD = 50.000đ, Q không giao hệ số tiền COM cho Đức ; tiền thắng thua Thanh toán vào thứ hai hàng tuần, địa điểm Thanh toán tại các quán cafe do hai bên lựa chọn. Tài khoản Q giao cho Đức có trị giá 200USD tương đương 10.000.000đ

- Tài khoản ký hiệu Ht7cq1015, Q giao cho Ngô Quốc T. Q và T thỏa thuận 01USD = 15.000đ, hệ số COM là 5, Thanh toán tiền thắng, thua vào thứ

hai hàng tuần, địa điểm nhà Q hoặc các quán cafe. Tài khoản Q giao cho T có trị giá 3.000USD tương đương 45.000.000đ

- Tài khoản ký hiệu Ht7cq1555 Q giao cho Nguyễn Đức M. Q và M thỏa thuận 01USD = 15.000đ, hệ số COM là 5.0, tiền thắng, thua hai bên thống N một tháng Thanh toán một lần. Tài khoản Q giao cho M có trị giá 2.000USD tương đương 30.000.000đ

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ từ tháng 02/2016 đến khi bị bắt (03/4/2016) Nguyễn Hữu Q trực tiếp đánh bạc bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet với các đối tượng Lê Văn H, Nguyễn Văn T, Lê T Đức, Ngô Quốc T và Nguyễn Đức M bằng các tài khoản: Msds01947000”, “Msds01947000”, “Msds01137828”, “Msds01335967”, “ Ht7cq1015005”, “ Ht7cq1555002” là 1.879 trận.

Nguyễn Hữu Q với các con bạc cấp dưới bao gồm Lê Văn H, Nguyễn Văn T, Lê Tiến Đức, Ngô Quốc T và Nguyễn Đức M.

Tổng số lần Q đánh bạc là: 774 lần

Số lần đánh bạc có số tiền đánh bạc trong một lần từ 5.000.000đ đến dưới 50 triệu là: 753 lần;

Số lần đánh có số tiền đánh bạc trong một từ 50 triệu trở lên là: 21 lần

- Sau khi tính thắng thua và trả tiền COM cho con bạc cấp dưới, Q đang thua số tiền là: 229.497.700đ.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Hữu Q phải chịu trách nhiệm hình sự là 11.064.816.750đ ;

Đối với, 1.180 trận đánh bạc giữa Nguyễn Hữu Q với các con bạc cấp trên và cấp dưới (có số tiền đánh bạc trong 01 lần dưới 5.000.000đ); trong đó Q thua số tiền là 210.552.950đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thanh Hóa đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Q 1.500.000đ là phù hợp.

Quá trình điều tra Nguyễn Hữu Q đã tự nguyện nộp số tiền 4.000.000đ khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

5. Hành vi Đánh bạc của Lê Hoàng A và Trần Quang T.

Vào đầu năm 2016, Nguyễn Hữu Q có lấy 02 tài khoản cá độ bóng đá có ký hiệu “ht7cq1” và “Msds01” của Nguyễn Thế H và người đàn ông có tên là Huy về nhằm mục đích chia nhỏ giao lại cho các đại lý và con bạc cấp dưới để đánh bạc bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet. Sau khi Q lấy 02 tài khoản trên, Lê Hoàng A đã trực tiếp đến nhà Q thỏa thuận và thống N với Q được chung nhau 10% thắng thua trong tổng của 02 tài khoản “ht7cq1” và “Msds01”; Q đồng ý, đồng thời giao cho Hoàng A quản lý 02 Sub: “Msds01sbu88” và “Ht7cq1sub88”. Giữa Q và Hoàng A thống N trong các trận cá độ bóng đá nếu thắng hoặc thua thì ăn chia theo tỉ lệ 90/10. Do không thông thạo về mạng máy tính nên Hoàng A về rủ thêm Trần Q T cùng Tham gia với mình, Hoàng A lại giao 02 Sub Q giao để T tiếp tục quản lý theo dõi việc đánh bạc bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet giữa Q và các con bạc cấp dưới, thông qua 02 tài khoản tổng có tên đăng nhập là “ht7cq1” và “Msds01”. Giữa Hoàng A và T thống N trong các trận cá độ bóng đá nếu thắng hoặc thua thì ăn chia theo tỉ lệ 50/50.

Vì vậy, Lê Hoàng A và Trần Quốc T là đồng phạm với Q về tội “Đánh bạc” với vai trò giúp sức.

6. Hành vi Đánh bạc của Lê Văn H:

Khoảng tháng 2/2016, Lê Văn H có lấy của Nguyễn Hữu Q một trang mạng thể Thao về đề cá độ bóng đá qua mạng internet, khi H đặt vấn đề Q đồng ý giao cho H một tài khoản cá độ có tên đang nhập msds01947; khi giao mật khẩu cả Q và H đều không nhớ, sau khi nhận tài khoản H đã đổi mật khẩu thành “ abc 123”; Đường link: agent 7700077.com; Trang cá độ bóng đá 3in1bet.com. Giữa Q và H thỏa thuận giá quy đổi 1USD bằng 20.000đ; hệ số tiền COM là 5.0. Hình thức Thanh toán giữa H và Q thống N chốt tiền thắng/thua cá độ thể Thao vào thứ 2 của tuần kế tiếp. Đến thời điểm bị cơ quan công an phát hiện, bắt giữ giữa Q và H chưa Thanh toán với nhau xong tiền đánh bạc.

Sau khi nhận tài khoản từ Q, H về Thanhhy đổi mật khẩu rồi chia thành 02 tài khoản nhỏ là Msds01947000 và Msds01947001 dùng đánh bạc với Q bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ đối với tài khoản có tên đang nhập là Msds01947000 H dùng đánh bạc với Q từ ngày 22/02/2016 đến 22/03/2016 với tổng số là 12 trận. *Trong đó:* có 03 lần cấu thành tội đánh bạc (có số tiền đánh bạc trong 01 lần từ 5.000.000đ trở lên) và 09 lần đánh bạc dưới 5.000.000đ. Cụ thể tiền thắng thua của các lần đánh bạc như sau:

- + Số trận cá độ từ 50 triệu trở lên: 0 trận
- + Tổng số tiền H đặt cược đánh bạc với Q là: 31.840.000đ
- + Số trận H thắng là: 01 lần
- + Số trận H thua là: 02 lần

Trong đó: Số tiền H thắng Q là: 1.700.000đ; số tiền H thua Q là: 16.607.400đ.

- Tổng số tiền bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự là: 33.540.000đ (ba mươi ba triệu, năm trăm bốn mươi ngàn đồng).

7. Hành vi Đánh bạc của Ngô Quốc T:

Do có mối quan hệ quen biết nên vào khoảng tháng 3/2016, T đến nhà Nguyễn Hữu Q lấy một trang tài khoản nhằm mục đích về đánh bạc bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet với Q. Q đồng ý giao cho T 01 tài khoản có tên đang nhập ht7cq105; T và Q thỏa thuận giá quy đổi 01USD = 15.000đ, tài khoản có trị giá 3.000USD tương đương 45.000.000đ (Bốn lăm triệu đồng) tiền ảo, hệ số COM là 5 ; tiền thắng thua thanh toán vào thứ 2 hàng tuần tại nhà Q hoặc các quán cafe.

Sau khi lấy tài khoản của Q, T giữ nguyên mật khẩu, đường link *Agent77.000.77. com* rồi chia thành tài khoản nhỏ là Ht7cq1015005 để đánh bạc với Q.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ từ ngày 14/03/2016 đến khi bị bắt (03/4/2016) Ngô Quốc T và Nguyễn Hữu Q đã thanh toán với nhau xong về tiền đánh bạc; T tham gia cá độ thể Thao qua mạng internet với Q là 320 trận. *Trong đó:* có 279 trận cấu thành tội đánh bạc (có số tiền đánh bạc trong 01 lần

từ 5.000.000đ trở lên) và 41 lần đánh bạc dưới 5.000.000đ. Cụ thể tiền thắng thua của các lần như sau:

- + Số trận cá độ từ 5 triệu đến dưới 20 triệu: 218 trận
- + Số trận cá độ từ 20 triệu đến dưới 50 triệu : 50 trận
- + Số trận cá độ từ 50 triệu trở lên: 11 trận
- + Tổng số tiền đặt cược: 3.057.285.000đ
- + Số trận thắng: 156
- + Số trận thua: 113
- + Số trận hòa hoặc từ chối: 10

Trong đó: Số tiền T thắng Q là: 1.365.435.150đ;

Số tiền T thua Q là: 1.259.566.050đ.

Số tiền com T được hưởng: 479,33COM (hệ số COM 5) = 35.949.750đ.

Sau khi Thanh toán thắng thua cộng tiền COM, T thắng Q số tiền là: 141.818.850đ. Như vậy, tổng số tiền T phải chịu trách nhiệm hình sự là: 4.422.720.150đ (Bốn tỷ, bốn trăm hai mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi ngàn, một trăm năm mươi đồng); trong đó T đang thu lời bất chính số tiền là: 141.818.850đ.

8. Hành vi Đánh bạc của Nguyễn Văn T:

Vào khoảng tháng 3/2016, biết Nguyễn Hữu Q là người hay giao các tài khoản cá độ thể thao nên T đến đặt vấn đề với Q lấy một trang tài khoản, mục đích Tham gia đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet. Q đồng ý và giao cho T 01 trang tài khoản có tên đăng nhập là Msds01137828; giữa Q và T thỏa thuận giá quy đổi 01USD = 50.000đ, tài khoản Q giao cho T có giá trị 1.000USD tương đương 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) tiền ảo, hệ số tiền hoa hồng (COM): 3.0; tiền thắng/thua thanh toán vào chiều thứ 2 hàng tuần tại các quán cafe do hai bên lựa chọn.

Sau khi nhận tài khoản Q giao, T về đổi thành mật khẩu mới là “@AT1972”, truy cập vào đường link *Agent77.000.77. com* để trực tiếp Tham gia cá độ bóng đá với Q.

Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ từ ngày 10/3/2016 đến ngày 02/4/2016, T dùng tài khoản Msds01137828 đánh bạc với Q bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet tổng số là 823 trận. *Trong đó:* có 406 lần đủ căn cứ cấu thành tội đánh bạc (có số tiền đánh bạc trong 01 lần từ 5.000.000đ trở lên) và 417 lần đánh bạc dưới 5.000.000đ. Cụ thể tiền thắng thua của các lần đánh bạc như sau:

- + Số trận cá độ từ 5 triệu đến dưới 20 triệu: 316 trận
- + Số trận cá độ từ 20 triệu đến dưới 50 triệu : 74 trận
- + Số trận cá độ từ 50 triệu trở lên: 16 trận
- + Tổng số tiền đặt cược: 4.579.590.000đ
- + Số trận thắng: 333
- + Số trận thua: 11
- + Số trận hòa hoặc từ chối: 02

Trong đó: Số tiền T thắng Q là: 1.644.977.000đ;

Số tiền T thua Q là: 1.569.496.500đ.

Số tiền com T được hưởng: 189,43 COM (hệ số COM 3) = 28.414.500đ.

Sau khi Thanh toán thắng thua cộng tiền COM, T đang thắng Q số tiền là: 103.895.000đ

Như vậy, tổng số tiền T phải chịu trách nhiệm hình sự là: 6.224.567.000đ, trong đó T đang thu lời bất chính số tiền là 103.895.000đ.

9. Hành vi Đánh bạc của Nguyễn Đức M:

Vào khoảng tháng 03/2016, Nguyễn Đức M đặt vấn đề với Nguyễn Hữu Q lấy một trang tài khoản mục đích đánh bạc bằng hình thức cá độ thể thao qua mạng internet. Do quen biết với nhau từ trước nên Q đồng ý giao cho M 01 tài khoản cá độ bóng đá có tên đăng nhập Ht7cq1555; mật khẩu khi giao là Abc 123, đường link *Agent77.000.77. com*. M và Q thỏa thuận giá quy đổi 1USD = 15.000đ, tài khoản Q giao cho M có trị giá 2.000USD tương đương 30.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) tiền ảo, hệ số COM là 5, tiền thắng thua thanh toán vào thứ hai hàng tuần.

Sau khi hai bên thống nhất thỏa thuận xong, Q dùng số điện thoại thuê bao là 0913293335 nhắn tin vào số điện thoại thuê bao của M là 0977821992 ; khi nhận được tài khoản từ Q, M để nguyên mật khẩu và đường link rồi chia tài khoản trên thành nhiều tài khoản nhỏ hơn để tiếp tục giao lại cho các con bạc cấp dưới hưởng chênh lệch tiền quy đổi giá đô. Tuy nhiên do chưa tìm được khách nên M dùng 01 tài khoản là Ht7cq1555002 để đánh bạc với Q bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet. Cụ thể ngày 26/3/2016 và ngày 02/4/2016 M và Q đã đánh bạc với nhau là 05 trận đấu. *Trong đó:* có 03 lần cầu thành tội đánh bạc (có số tiền đánh bạc trong 01 lần từ 5.000.000đ trở lên) và 02 lần đánh bạc có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ. Cụ thể tiền thắng thua của các lần đánh bạc như sau:

- + Số trận cá độ từ 5 triệu đến dưới 20 triệu: 03 trận
- + Tổng số tiền đặt cược: 31.500.000đ
- + Số trận thắng: 0
- + Số trận thua: 03

Trong đó: Số tiền M thắng Q là: 0đ;

Số tiền M thua Q là: 31.500.000đ.

Số tiền com M được hưởng: 5,69 COM (hệ số COM 5) = 426.750đ.

Sau khi cân đối + tiền COM, M đang thua Q số tiền là: 31.037.250đ

Như vậy, tổng số tiền M phải chịu trách nhiệm hình sự là: 31.500.000đ (Ba mươi một triệu, năm trăm ngàn đồng);

10. Hành vi Đánh bạc của Lê Tuấn Đ:

Khoảng tháng 02 năm 2016 Lê Tiến Đ đặt vấn đề với Nguyễn Hữu Q lấy 01 trang mạng tài khoản cá độ thể Thao qua mạng internet, Q đồng ý. Q giao cho Đức tài khoản có tên đăng nhập là: Msds01335967 có mật khẩu ban đầu là “abc123”, được truy cập theo đường link: *www agent.7700077.com*, trang cá độ *3in1bet.com*. Q và Đức thống nhất giá quy đổi 1 USD bằng 50.000đ; Q không giao COM cho Đức, tiền thắng thua Thanh toán vào thứ hai hàng tuần, Thanh toán bằng tiền mặt.

Sau khi thông N, thỏa thuận xong Q nhấn tin từ số điện thoại của mình đến số điện thoại của Đức có số thuê bao là 0919141967 thông báo tên tài khoản cá độ mà Q giao cho Đức là Msds01335967. Nhận được tài khoản từ Q, Đức về Thanhhy đổi mật khẩu thành “Đức Mai” rồi tiếp đánh bạc với Q

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh làm rõ: Từ tháng 27/02/2016 đến ngày 27/3/2016 Lê Tiến Đ và Nguyễn Hữu Q đã thanh toán xong cho nhau về tiền thắng thua trong quá trình đánh bạc. Cụ thể, Đức dùng tài khoản Msds01335967 để đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng Internet với Q là 621 trận. *Trong đó:* có 66 trận cầu thành tội đánh bạc (có số tiền đánh bạc trong 01 lần từ 5.000.000đ trở lên) và 555 lần đánh bạc dưới 5.000.000đ. Các lần đánh bạc cụ thể như sau:

- + Số trận cá độ từ 5 triệu đến dưới 50 triệu: 66 trận
- + Số trận cá độ từ 50 triệu trở lên: 0 trận
- + Tổng số tiền đặt cược: 329.250.000đ
- + Số trận thắng: 37
- + Số trận thua: 29
- + Số trận hòa hoặc từ chối: 0

Trong đó: Số tiền Đ thắng Q là: 141.599.000đ;

Số tiền Đ thua Q là: 129.611.500đ.

Sau khi thanh toán thắng thua Lê Tiến Đ đang thắng Nguyễn Hữu Q số tiền là: 11.987.500đ

Như vậy Tổng số tiền Đ phải chịu trách nhiệm hình sự là: 470.849.000đ ; trong đó Đức đang thu lời bất chính số tiền là 11.987.500đ

11. Hành vi Đánh bạc của Nguyễn Xuân P:

Vào ngày 10/3/2016, Nguyễn Xuân P liên hệ và đặt vấn đề với Nguyễn Văn N lấy một trang tài khoản mục đích về cá độ thể Thao qua mạng internet ; sau đó N về báo lại cho Nguyễn Thành T. T đồng ý để N giao cho P 02 tài khoản cá độ thể Thao có tên đăng nhập là: ht05v5025001 và ht05v5025002 mật khẩu Abc123, được truy cập theo đường link: www.agent.7700077.com, trang cá độ 3in1bet.com. N và P thỏa thuận giá quy đổi 1USD = 25.000đ, tài khoản ht05v5025001 có trị giá 4000USD tương đương là 100.000.000đ ; tài khoản ht05v5025002 có trị giá 1000USD tương đương là 25.000.000đ, hệ số COM: 4.0 ; tiền thắng thua Thanh toán vào thứ hai hàng tuần tại nhà P.

Sau khi thông N, thỏa thuận xong N nhấn tin từ số điện thoại 01653463553 của mình đến số điện thoại của P có số thuê bao là 0946113868 thông báo tên tài khoản cá độ mà N giao cho P Nhận được tài khoản từ N, P về đổi mật khẩu thành “Nguyễn” truy cập theo đường link: www.agent.7700077.com, rồi tiếp đánh bạc với T thông qua N.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh làm rõ:

- Từ ngày 09/3/2016 đến ngày 13/3/2016, P dùng tài khoản Ht05v5025001 để cá độ bóng đá với T (thông qua N) là 113 trận. *Trong đó:* có 110 trận cầu thành tội đánh bạc (có số tiền đánh bạc trong 01 lần từ 5.000.000đ trở lên) và 03 lần đánh bạc dưới 5.000.000đ. Các lần đánh bạc cụ thể như sau:

- + Số trận cá độ từ 5 triệu đến dưới 50 triệu: 99 trận
- + Số trận cá độ từ 50 triệu trở lên: 11 trận

- + Tổng số tiền đặt cược: 2.134.350.000đ
- + Số trận thắng: 46
- + Số trận thua: 49
- + Số trận hòa hoặc từ chối: 15

Trong đó: Số tiền P thắng T là: 600.538.000đ;
Số tiền P thua T là: 880.548.250đ.

Tổng số tiền COM P được hưởng: 178,82 COM (hệ số COM 4) = 17.882.000đ.

Sau khi Thanh toán thắng thua + tiền COM H đang thua Nguyễn Thành T với số tiền là: 262.108.250đ

- Từ ngày 10/3/2016 đến ngày 12/3/2016, P dùng tài khoản Ht05v5025002 để cá độ bóng đá với T (thông qua N) là 18 trận.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc qua hai tài khoản ht05v5025001 và ht05v5025002 P phải chịu trách nhiệm hình sự là : 3.165.661.000đ (Ba tỷ, một trăm sáu mươi lăm triệu, sáu trăm sáu mươi một ngàn đồng)

12. Hành vi Đánh bạc của Nguyễn Văn V:

Khoảng tháng 02/2016, do có mối quan hệ quen biết từ trước nên Nguyễn Văn V gọi điện thoại đặt vấn đề với Nguyễn Văn N lấy cho một tài khoản cá độ thể Thao mục đích về đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet. Sau khi được V đặt vấn đề lấy một tài khoản cá độ bóng đá, N về báo lại với Nguyễn Thành T ; T đồng ý. N giao cho V một tài khoản có tên đang nhập Ht05v5025475, mật khẩu ban đầu là Abc123, truy cập theo đường link: www.agent.7700077.com. N và V thỏa thuận giá quy đổi 01USD = 25.000đ, hệ số COM: 4 ; tài khoản N giao cho V có giá trị 1.000USD tương đương 25.000.000đ, tiền thắng thua Thanh toán vào thứ 2 hàng tuần.

Sau khi nhận tài khoản từ N, V về đổi lại mật khẩu mới là **V0303** rồi trực tiếp sử dụng tài khoản này để đánh bạc với T.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ từ ngày 18/02/2016 đến 07/03/2016 Nguyễn Văn V đã Tham gia đánh bạc với T (thông qua N) bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet tổng số là 12 trận. *Trong đó:* có 11 trận cấu thành tội đánh bạc (có số tiền đánh bạc trong 01 lần từ 5.000.000đ trở lên) và 01 lần đánh bạc dưới 5.000.000đ. Các lần đánh bạc cụ thể như sau:

- + Số trận cá độ từ 5 triệu đến dưới 50 triệu: 10 trận
- + Số trận cá độ từ 50 triệu trở lên: 01 trận
- + Tổng số tiền đặt cược: 119.250.000đ
- + Số trận thắng: 05
- + Số trận thua: 06
- + Số trận hòa hoặc từ chối: 0

Trong đó: Số tiền V thắng T là: 45.700.000đ;
Số tiền V thua T là: 53.325.000đ.

Tổng số tiền COM V được hưởng: 11.18 COM (hệ số COM 4) = 1.118.000đ.

Sau khi Thanh toán thắng thua + tiền COM V đang thua Nguyễn Thành T số tiền là: 6.507.000đ

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc V phải chịu trách nhiệm hình sự là: 164.950.000đ (Một trăm sáu tư triệu, chín trăm năm mươi ngàn đồng); trong đó thua T 6.507.000đ

13. Hành vi Đánh bạc của Đỗ Dương P:

Do có mối quan hệ từ trước, biết Nguyễn Văn N hay đi giao các trang cá độ thể Thao nên vào khoảng tháng 02/2016 P đặt vấn đề với N lấy một tài khoản thể Thao mục đích về cá độ bóng đá ăn tiền. Sau đó N về báo lại với Nguyễn Thành T ; T đồng ý giao cho N 01 tài khoản cá độ bóng đá có tên đăng nhập là Ht05v5050446 để N giao lại cho P. Giữa N và P thỏa thuận giá quy đổi 01USD = 50.000đ, hệ số COM: 5.0 ; tài khoản N giao cho P có trị giá là 1.000USD tương đương 50.000.000đ (tiền ảo) ; P không phải đưa tiền trước cho N. Tiền thắng, thua Thanh toán vào thứ hai hàng tuần tại khu vực trường Lý Thường Kiệt.

Sau khi thỏa thuận xong N dùng số điện thoại thuê bao của mình là 01653463553 nhắn tin tên tài khoản vào số điện thoại của P là 0972726996. Nhận được tài khoản từ N, P về đổi thành mật khẩu mới là **Aem** rồi trực tiếp sử dụng tài khoản trên để đánh bạc với T.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ từ ngày 14/02/2016 đến 14/03/2016 Đỗ Dương P đã Tham gia đánh bạc với T (thông qua N) bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet tổng số là 329 trận. Trong đó: có 179 trận cấu thành tội đánh bạc (có số tiền đánh bạc trong 01 lần từ 5.000.000đ trở lên) và 150 lần đánh bạc dưới 5.000.000đ. Các lần đánh bạc cụ thể như sau:

- + Số trận cá độ từ 5 triệu đến dưới 50 triệu: 166 trận
- + Số trận cá độ từ 50 triệu trở lên: 13 trận
- + Tổng số tiền đặt cược: 2.814.950.000đ
- + Số trận thắng: 123
- + Số trận thua: 56
- + Số trận hòa hoặc từ chối: 0
- Tổng số tiền COM P được hưởng: 143.16 COM (hệ số COM 5) = 35.790.000đ.

Sau khi cân đối thắng thua + Tiền COM P đang thắng Nguyễn Thành T với số tiền là: 84.647.000đ

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc P phải chịu trách nhiệm hình sự là: 3.878.209.500đ (Ba tỷ, tám trăm bảy mươi tám triệu, hai trăm lẻ chín ngàn, năm trăm đồng); Trong đó P đang thu lời bất chính số tiền là 84.647.000đ.

14. Hành vi Đánh bạc của Đỗ Thanh Q và Nguyễn Vĩnh L:

Vào khoảng tháng 02/2016, Đỗ Thanh Q đến nhà Nguyễn Thành T đặt vấn đề lấy một trang tài khoản cá độ thể Thao để Tham gia đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet. T đồng ý giao cho Đỗ Thanh Q tài khoản có tên đăng nhập là HT05V5050004, hai bên thống nhất với nhau giá quy đổi 01USD = 25.000đ, tài khoản T giao cho Q có trị giá là 300 USD, mật khẩu ban đầu T giao Q không nhớ. Tài khoản này Q chơi được khoảng 3 ngày thì tài

khoản này hết tiền, Q không Thanh toán nên T khóa tài khoản này lại không cho hoạt động nữa. Sau đó Q lại tiếp tục đặt vấn đề với T lấy 05 tài khoản; T đồng ý rồi nói với N dùng số điện thoại 01653463553 nhắn tin cho Q vào số điện thoại 0917619468 ; 02 tài khoản có tên đăng nhập là ht05v5050001 và ht05v5050005 ; hai bên thống N với nhau giá quy đổi 01USD = 25.000đ, hệ số hoa hồng là 4.0. Sau khi nhận các tài khoản từ N, Q giữ nguyên mật khẩu rồi trực tiếp đánh bạc với T.

Quá trình điều tra bổ sung thể hiện: Sau khi nhận tài khoản về do không biết cách đăng nhập để hoạt động nên Q đã nhờ Nguyễn Vĩnh L đến các quán Internet trên đường Trần Bình Trọng, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa để hướng dẫn cho Q đánh bạc với T. Cụ thể thời gian từ ngày 06/02/2016 đến 09/02/2016 Nguyễn Vĩnh L đã dùng tài khoản ht05v5050001 để hướng dẫn cho Q và đồng thời trực tiếp cá độ bóng đá giúp Q tổng số 59 trận (mỗi lần hướng dẫn cả hai cùng ngồi tại quán Internet ở đường Trần Bình Trọng). Trong tất cả các trận mà L hướng dẫn cho Q có 01 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000đ. Cụ thể: ngày 06/02/2016 L đã đánh giúp Q trận đấu giữa TSV 1860 Munchen và FC Nurnberg giải bóng đá GERMANY BUNDESLIGA 2 tổng số tiền đánh bạc 6.372.500đ, còn lại 58 trận đánh bạc dưới 5.000.000đ, toàn bộ tiền đánh bạc thắng thua do Q chi trả. Sau khi Q hiểu cách chơi L giao toàn bộ các tài khoản lại để Q trực tiếp đánh bạc với T, trong quá trình huowngs dẫn cho Q các độ bóng đá, thỉnh thoảng Q cho L từ 50.000đ đến 100.000đ.

Từ ngày 20/02/2016 đến 01/03/2016 Đỗ Thanh Q đã Tham gia đánh bạc với T (thông qua N) bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet tổng số là 128 trận. Trong đó: có 103 trận cấu thành tội đánh bạc (có số tiền đánh bạc trong 01 lần từ 5.000.000đ trở lên) và 25 lần đánh bạc dưới 5.000.000đ. Các lần đánh bạc cụ thể như sau:

- + Số trận cá độ từ 5 triệu đến dưới 50 triệu: 109 trận
- + Số trận cá độ từ 50 triệu trở lên: 07 trận
- + Tổng số tiền đặt cược: 1.436.375.000đ
- + Số trận thắng: 55
- + Số trận thua: 59
- + Số trận hòa hoặc từ chối: 02

- Tổng số tiền com Q được hưởng: 137.78 COM (hệ số COM 4) = 15.109.000đ.

Sau khi cân đối thắng thua + tiền COM Đỗ Thanh Q thua Nguyễn Thành T với số tiền là: 83.063.500đ.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc Q phải chịu trách nhiệm hình sự là: 2.001.422.250đ; trong đó Q đang thua T số tiền là: 83.063.500đ

15. Hành vi Đánh bạc của Mai Thế A:

Khoảng tháng 02/2016, Mai Thế A đặt vấn đề với Nguyễn văn N lấy một trang tài khoản cá độ thể Thao mục đích về đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet; N đồng ý rồi về báo lại cho Nguyễn Thành T, T giao cho N một tài khoản có tên đăng nhập là Ht05v5725 để N giao lại cho Thế A, mật

khẩu ban đầu khi giao Thẻ A không nhớ. N và Thẻ A thỏa thuận giá quy đổi 1USD = 20.000đ, hệ số COM là 4.0 ; tài khoản N giao cho Thẻ A là 1.000USD tương đương 20.000.000đ (tiền ảo), Thẻ A không phải đưa tiền trước cho N. Thanh toán tiền thắng, thua vào thứ hai hàng tuần, N trực tiếp gặp Thẻ A để Thanh toán.

Sau khi nhận tài khoản từ N, Thẻ A về đổi mật khẩu thành **cuA999** rồi chia nhỏ thành 03 tài khoản con là ht05v5725000, ht05v5725001 và ht05v5725002 sau đó dùng 03 tài khoản này cá độ bóng đá nhiều giải khác nhau với T.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ: cho đến khi vụ án bị phát hiện N đã nhiều lần gặp Thẻ A tại các quán cafe trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, số tiền đánh bạc hiện nay hai bên đã Thanh toán xong, việc Thanh toán không thể hiện giấy tờ biên nhận. Từ ngày 22/02 đến 24/02/2016 Mai Thẻ A đã dùng 03 tài khoản trên đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet với Nguyễn Thành T tổng số là 71 trận. Trong đó có 32 trận đấu cầu thành tội đánh bạc (có số tiền đánh bạc trong 01 lần từ 5.000.000đ trở lên) và 39 lần đánh bạc dưới 5.000.000đ. Các lần đánh bạc cụ thể như sau:

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc Mai Thẻ A phải chịu trách nhiệm hình sự là: 360.552.000đ (Ba trăm sáu mươi triệu, năm trăm năm mươi hai ngàn đồng); trong đó đang thu lời bất chính số tiền là: 32.285.000đ

16. Hành vi Đánh bạc của Nguyễn Đăng Kh:

Khoảng đầu năm 2016, Nguyễn Đăng Kh xuống thành phố Thanh Hóa để chơi thì gặp Nguyễn Thành T là bạn bè quen nhau từ trước. Biết T là người hay giao các tài khoản cá độ thể Thao cho các đại lý và con bạc cấp dưới để đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet ; Kh đặt vấn đề với T lấy một tài khoản nhằm mục đích về đánh bạc. T đồng ý giao cho Kh một tài khoản có tên đăng nhập là: Ht05v5325, mật khẩu ban đầu khi T giao là abc123 ; T và Kh thỏa thuận giá quy đổi 1USD = 25.000đ, hệ số COM là 5.0; tài khoản T giao cho Kh có trị giá 10.000USD tương đương 250.000.000đ (Tiền ảo), Kh không phải đưa tiền trước cho T.

Sau khi hai bên thống N thỏa thuận xong, T nhắn tin tên tài khoản và mật khẩu từ số thuê bao của mình đến số điện thoại thuê bao của Kh là 0977784868; nhận tài khoản từ T, Kh về đổi thành mật khẩu mới là “AAA111” rồi chia cắt thành nhiều tài khoản nhỏ mục đích để đánh bạc với T và tiếp tục giao lại cho các con bạc cấp dưới để Tham gia đánh bạc với mình. Cụ thể các tài khoản Kh chia như sau: ht05v5325000, ht05v5325001, ht05v5325002, ht05v5325003, ht05v5325004, ht05v5325005, ht05v5325006, ht05v5325007, ht05v5325008.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh làm rõ: Đối với 08 tài khoản nhỏ Kh chia cắt, thì có 07 tài khoản Kh giao lại cho các con bạc cấp dưới để Tham gia đánh bạc, nhưng các tài khoản này Kh giao lại trên mạng xã hội nên đến nay không thể xác định người đánh cụ thể được. Còn đối với tài khoản ht05v5325000 Kh giữ lại để trực tiếp Tham gia đánh bạc với T bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet. Cụ thể từ ngày 15/02/2016 đến 11/03/2016 Kh và T đã Tham gia cá độ là: 389 trận. Trong đó: có 220 trận cầu thành tội

đánh bạc (có số tiền đánh bạc trong 01 lần từ 5.000.000đ trở lên) và 169 lần đánh bạc dưới 5.000.000đ.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc Nguyễn Đăng Kh phải chịu trách nhiệm hình sự là: 3.123.919.500đ; trong đó Kh đang thu lời bất chính số tiền là 175.475.750đ

17. Hành vi Đánh bạc của Trịnh Bá T:

Ngày 03/4/2016 Trịnh Bá T đã sử dụng số điện thoại thuê bao 01292685309 nhắn tin tới số 0902683335 của Nguyễn Hữu Q để đánh bạc bằng hình cá độ thể Thao trận đấu giữa Barcenola và Real Madrid giải La Liga với tổng số tiền T dùng đánh bạc với Q trong trận này là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Kết thúc trận đấu T đang thua Q số tiền là 10.000.000đ khi bị phát hiện hai bên chưa Thanh toán với nhau xong. Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định nhật ký tin nhắn số điện thoại thuê bao của T còn thể hiện một số tin nhắn khác có liên quan đến việc cá độ bóng đá giữa T và Q, không xác định cụ thể là trận nào và số tiền cá độ là bao nhiêu nên không đủ căn cứ xử lý.

18. Hành vi Đánh bạc của Nguyễn Chiến T:

Ngày 15/3/2016 Nguyễn Chiến T sử dụng điện thoại có số thuê bao là 0961783789 nhắn tin tới số 0975600789 của Nguyễn Hữu Q để đánh bạc bằng hình thức cá độ thể Thao giữa trận Hull City và Nottingham forest tại giải Premier League. Với tổng số tiền T và Q sử dụng đánh bạc là 10.000.000đ (Mười triệu đồng); kết thúc trận đấu Thắng thua Q số tiền là 10.000.000đ, đến nay hai bên vẫn chưa Thanh toán với nhau xong. Tại Cơ quan điều tra, T khai Tham gia đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá có sự Tham ra của Nguyễn Viết G sinh năm 1985 ở N.S, xã T.S, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình điều tra, G không thừa nhận, việc G có cùng T để chung tiền đánh bạc hay không thì không có ai biết nên không đủ căn cứ xử lý đối với G.

*** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HS-ST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa đã quyết định:**

- Căn cứ Khoản 1 Điều 249; Điểm b khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; điểm a khoản 1 Điều 50; Điều 33 BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Thành T).

- Căn cứ Khoản 1 Điều 249; Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 BLHS (đối với bị cáo H và bị cáo N); Điều 20; Điều 53 BLHS (đối với các bị N);

- Căn cứ Điểm b, c Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33; điểm a khoản 1 Điều 50; khoản 2 Điều 51 BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Đăng Kh);

- Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS; (đối với các bị cáo Hữu Q, T; P; H; Quốc T; Q T và Hoàng A).

- Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS; (đối với bị cáo V).

- Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; khoản 1, 2 Điều 60 BLHS (đối với bị cáo Đỗ Thanh Q);

- Căn cứ Khoản 1 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS; khoản 2 Điều 46 BLHS (đối với bị cáo Lê Tiến Đ);

- Căn cứ Khoản 1 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; khoản 1,2 Điều 60 BLHS; (đối với các bị cáo Mai Thế A);

- Căn cứ Khoản 1 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS; điểm a khoản 1 Điều 50; khoản 2 Điều 51; khoản 5 Điều 60 BLHS đối với bị cáo M và bị cáo T (điểm q khoản 1 Điều 46 BLHS đối với riêng bị cáo T).

- Căn cứ Khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS (đối với bị cáo L);

- Căn cứ Khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 31 BLHS (đối với bị cáo H).

- Căn cứ Khoản 1 Điều 248; điểm p, h khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 30 BLHS (đối với bị cáo Thắng).

Tuyên bố: - Bị cáo cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”;

- Bị cáo Nguyễn Thế H và bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tổ chức đánh bạc”;

- Các bị cáo Nguyễn Hữu Q; Nguyễn Văn T; Đỗ Dương P; Nguyễn Đăng Kh; Nguyễn Xuân P; Đỗ Thanh Q; Ngô Quốc T; Trần Quốc T; Lê Hoàng A; Nguyễn Văn V; Lê Tuấn Đ; Mai Thế A; Nguyễn Vĩnh L; Lê Văn H; Nguyễn Đức M; Trịnh Bá T và Nguyễn Chiến T phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Nguyễn Thành T 24 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 48 tháng tù về tội “Đánh bạc”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 11 năm 2017, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 28 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/7/2016).

Xử phạt: Nguyễn Thế H 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 28 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/7/2016).

Xử phạt: Nguyễn Văn N 18 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 28 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/7/2016).

Xử phạt: Nguyễn Hữu Q 48 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 03 tháng 04 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 07/7/2016).

Xử phạt: Nguyễn Văn T 45 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 03 tháng (từ ngày 07/4/2016 đến ngày 07/7/2016).

Xử phạt: Nguyễn Đăng Kh 36 (Ba mươi sáu) tháng tù; tổng hợp với 06 tháng tù theo bản án số 24/2012/HSST ngày 31/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa và 24 tháng tù theo bản án số 52/2012/HSST ngày 20/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của ba bản án là 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/7/2017. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 01 tháng 06 ngày (từ 14/5/2012 đến 20/6/2012) của bản án số 24/2012/HSST ngày 31/7/2012, và trừ thời gian tạm giữ, tạm giam của bản án này là 03 tháng 25 ngày(từ ngày 17/5/2016 đến ngày 12/9/2016).

Xử phạt: Ngô Quốc T 36 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 13 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 16/6/2016).

Xử phạt: Đỗ Dương P 33 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 01 tháng 28 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/6/2016).

Xử phạt: Nguyễn Xuân P (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 09 ngày (từ ngày 07/4/2016 đến ngày 16/6/2016).

Xử phạt: Đỗ Thanh Q 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Lê Hoàng A 27 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 28 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/7/2016).

Xử phạt: Trần Quang T 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 01 tháng 28 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/6/2016).

Xử phạt: Nguyễn Văn V 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 13 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 16/6/2016).

Xử phạt: Mai Thế A 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Lê Tuấn Đ 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 13 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 16/6/2016).

Xử phạt: Nguyễn Đức M 06 tháng tù. Tổng hợp với 24 tháng tù theo bản án số 09 ngày 15/01/2014 của Tòa án nhân tỉnh Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 16 ngày (từ ngày 08/4/2016 đến ngày 24/6/2016).

Xử phạt: Trịnh Bá T 04 tháng tù. Tổng hợp với 24 tháng tù theo bản án số 178 ngày 17/7/2012 của Tòa án nhân thành phố Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 28 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 01 tháng 27 ngày (từ ngày 19/4/2016 đến ngày 16/6/2016).

Xử phạt: Nguyễn Vĩnh L 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 19 ngày (từ ngày 05/4/2016 đến ngày 24/6/2016).

Xử phạt: Lê Văn H 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ tạm giam (01 tháng 28 ngày x3 = 05 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 12 tháng 06 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Chiến T số tiền 20.000.000đ để tịch thu sung quỹ Nhà Nước;

* Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 249; khoản 4 Điều 30 BLHS (đối với các bị cáo N và bị cáo H); Áp dụng khoản 3 Điều 248; khoản 4 Điều 30 BLHS(đối với các bị cáo T; Hữu Q; T; P; Kh; H; Thanh Q; Quốc T; Q T; Hoàng A; V; Đ; Thế A; L; M và T);

- Phạt các bị cáo Nguyễn Thành T; Nguyễn Thế H; Nguyễn Hữu Q mỗi bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), (nộp một lần) để tịch thu sung quỹ Nhà Nước. Bị cáo Hữu Q đã tự nguyện nộp 4.000.000đ, bị cáo Hữu Q còn phải nộp 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng);

- Phạt Nguyễn Văn N; Nguyễn Văn T; Đỗ Dương P; Nguyễn Đăng Kh; Nguyễn Xuân H; Đỗ Thanh Q; Ngô Quốc T; Trần Quang T; Lê Hoàng A; Nguyễn Văn V, mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng), (nộp một lần) để tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

Bị cáo Nguyễn Văn N đã tự nguyện nộp 5.000.000đ, bị cáo Nguyễn Văn N còn phải thi hành số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng);

Bị cáo Lê Hoàng A đã tự nguyện nộp 5.000.000đ, bị cáo Hoàng A còn phải nộp số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng); Bị cáo Trần Q T đã tự nguyện nộp 5.000.000đ, bị cáo Trần Quang T còn phải nộp số tiền 5.000.000đ (năm triệu

đồng). Bị cáo Đỗ Dương P đã tự nguyện nộp 2.000.000đ, bị cáo Đỗ Dương P còn phải nộp số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng).

Phạt Lê T Đức; Mai Thế A; Nguyễn Vĩnh L; Nguyễn Đức M và Trịnh Bá T phạt mỗi bị cáo 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), (nộp một lần) để tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

* Truy thu số tiền thu lời bất chính của các bị cáo để tịch thu sung Quỹ Nhà nước, cụ thể:

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thế H số tiền 14.550.600đ; Số tiền phạt bổ sung và số tiền truy thu được thi hành đối với bị cáo Nguyễn Thế H, tổng số tiền phải thi hành gồm tiền phạt 20.000.000đ + tiền thu lời bất chính 14.550.600đ. Tổng cộng bị cáo phải thi hành số tiền 34.550.600đ, được trừ đi số tiền bị cáo tự nguyện khắc phục 30.000.000đ, bị cáo còn phải nộp 4.550.600đ;

Truy thu của bị cáo Ngô Quốc T 141.818.850đ.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 103.895.000đ.

Truy thu của bị cáo Lê Tuấn Đ số tiền 11.987.500đ.

Truy thu của bị cáo Đỗ Dương P số tiền 84.647.000đ.

Truy thu của bị cáo Mai Thế A số tiền 32.285.000đ.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Đăng Kh số tiền 175.475.750đ.

- Án sơ thẩm còn quyết định về tang vật trong vụ án, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo.

*** *Sau khi xét xử, các bị cáo sau làm đơn kháng cáo bản án với nội dung, cụ thể:***

1. Ngày 30/01/2018 bị cáo Lê T Đức;
2. Ngày 31/01/2018 bị cáo Lê Hoàng A;
3. Ngày 05/02/2018 bị cáo Nguyễn Xuân H;

Làm đơn kháng cáo đều với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

4. Ngày 06/02/2018 bị cáo Nguyễn Đăng Kh làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và xem xét lại tiền phạt và tiền truy thu sung quỹ Nhà nước.

5. Ngày 30/01/2018 bị cáo Nguyễn Văn T;
6. Ngày 01/02/2018 bị cáo Trần Quang T;
7. Ngày 02/02/2018 bị cáo Đỗ Dương P;
8. Ngày 05/02/2018 bị cáo Nguyễn Thế H;
9. Ngày 02/02/2018 bị cáo Ngô Quốc T.

Kháng cáo cùng nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

10. Ngày 02/02/2018 bị cáo Nguyễn Hữu Q;
11. Ngày 02/02/2018 bị cáo Nguyễn Văn N.

Làm đơn kháng cáo cấp sơ thẩm áp dụng chưa hết các tình tiết giảm nhẹ, xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

*** Tại phiên tòa:**

- Các bị cáo vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo về đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát Tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Căn cứ vào hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ ở cấp sơ thẩm, H thẩm và mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xét xử, đề nghị :

* Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 355; Điều 356, điểm a,c khoản 1 Điều 357 Bộ luật TTHS.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Ngô Quốc T, Trần Quang T, Đỗ Dương P, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N. Giữ nguyên các quyết định về hình phạt tù đối với các bị cáo.

- Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thế H, Nguyễn Xuân P, Lê Hoàng A và Lê Tuấn Đ do có các tình tiết giảm nhẹ mới ở cấp sơ thẩm được xem xét chấp nhận. Sửa quyết định của Bản án án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt tù, đề nghị giảm hình phạt tù cho bị cáo Nguyễn Thế H từ 6 -9 tháng; Nguyễn Xuân P từ 2 – 3 tháng; Lê Tuấn Đ từ 1 - 2 tháng; Lê Hoàng A từ 2 – 3 tháng.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đăng Kh, sửa quyết định của Bản án án hình sự sơ về phần áp dụng biện pháp tư pháp đối với bị cáo Kh: Vì bị cáo Kh đang thắng số tiền 175.475.750đ và phải chịu trách nhiệm về số tiền này là chính xác. Tuy nhiên giữa bị cáo Kh và bị cáo T chưa Thanh toán với nhau nên không truy thu số tiền này đối với bị cáo Kh là phù hợp.

- Tại giai đoạn chờ xét xử phúc thẩm, một số bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt, tiền truy thu và tiền án phí hình sự sơ thẩm nên được công nhận và trừ vào số tiền các bị cáo phải nộp theo quyết định của bản án sơ thẩm.

- Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận và chấp nhận một phần để sửa án sơ thẩm không phải chịu án phí H thẩm, các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí H thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục kháng cáo:* Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên các nội dung kháng cáo nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. *Xét nội dung kháng cáo:*

- Về hành vi phạm tội của các bị cáo kháng cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng tháng 11/2015 Nguyễn Thành T lấy của một người có tên là Thanh (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) 01 tài khoản cá độ thể thao có ký hiệu Ht05v5,

giữa T và Thanh thống nhất giá quy đổi 1USD = 7.000đ; tài khoản Thanh giao cho T có trị giá 100.000USD tương đương 700.000.000đ tiền ảo. Sau khi nhận tài khoản từ Thanh, T đã tự chia cắt thành các tài khoản nhỏ hơn rồi phân công, giao nhiệm vụ cho Nguyễn Văn N có trách nhiệm tiếp tục giao các tài khoản đó cho các đại lý và con bạc cấp dưới nhằm mục đích ăn chênh lệch tiền quy đổi giá USD, càng nhiều người tham gia đánh bạc thì T hưởng lợi càng cao. Để có đông người tham gia, khuyến khích khách chơi, T giao COM (tiền hoa hồng) cao hơn so với T nhận từ Thanh. Như vậy, T là người nắm tài khoản tổng, quản lý các tài khoản này để cung cấp cho các con bạc cấp dưới bằng hình thức cá độ thể thao qua mạng Internet, thông qua người trung gian là N. Mặt khác các tài khoản T và N giao lại cho P, V, Thế A, H có 144 lần đánh bạc mà giá trị đánh bạc trong một lần từ 20.000.000đ trở lên.

Đối với Nguyễn Thế H, sau khi lấy 02 tài khoản của H, H đề nguyên giá quy đổi USD rồi dùng máy điện thoại nhắn tin giao lại cho Nguyễn Hữu Q, H và Q thỏa thuận với nhau tỷ giá quy đổi 01 USD (đô) = 10.000đ; H không giao COM cho Q; tiền thắng thua thanh toán vào chiều thứ 2 hàng tuần. Còn tài khoản Ht7c7b H giữ lại nhằm mục đích đánh bạc bằng hình thức cá độ thể thao qua mạng Internet với các đối tượng khác, khi H chưa hoạt động thì bị Cơ quan điều tra phát hiện. Như vậy tài khoản có tên đăng nhập ht7cq1 là do H quản lý, H là người làm trung gian thanh toán tiền thắng thua để ăn tiền COM (tiền hoa hồng). Sau khi thanh toán với Q, H lấy phần trăm tiền hoa hồng, còn toàn bộ tiền thanh toán thắng, thua thông qua việc cá độ thể thao qua mạng internet của Q, H chuyển hết cho H; đến khi bị bắt thì giữa H và H đã thanh toán xong cho nhau; Trong thời gian từ tháng 02/2016 đến khi bị bắt (03/4/2016) Nguyễn Thế H đã có hành vi giúp sức cho H, Tổ chức đánh bạc bằng hình thức cá độ thể thao qua mạng internet với tổng số tiền hoa hồng (tiền com) H nhận từ H là $485.02\text{COM} \times 10.000\text{đ (giá USD)} \times 3 \text{ (hệ số hoa hồng)} = 14.550.600\text{đ}$.

Các bị cáo Nguyễn Thành T, Nguyễn Hữu Q, Ngô Quốc T, Nguyễn Văn V, Đỗ Dương P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Xuân H, Lê Hoàng A, Trần Quang T tham gia cá độ bóng đá nhiều trận bóng và số tiền tham gia trong mỗi trận từ 50.000.000đ trở lên, do đó các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” với tình tiết định khung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 BLHS. Bị cáo Nguyễn Đăng Kh, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và tham gia cá độ bóng đá có nhiều trận số tiền cá độ mỗi trận trên 50.000.000đ, do đó hành vi phạm tội của bị cáo về tội “Đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 điều 248 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Lê Tuấn Đ và Trịnh Bá T Tham gia cá độ bóng đá, tuy nhiên số tiền cá độ trong mỗi trận dưới 50.000.000đ, nên các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS;

Vì vậy cấp sơ thẩm xử bị cáo Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn N cùng về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 249. Nguyễn Đăng Kh, Nguyễn Hữu Q, Trần Quang T, Đỗ Dương P, Ngô Quốc T, Nguyễn Xuân H, Lê Hoàng A về tội

“Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999; Trịnh Bá T, Lê Tuấn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội.

Các bị cáo đều nhận thức được việc tổ chức đánh bạc cũng như đánh bạc dưới hình thức sử dụng công nghệ thông tin, sát phạt nhau được thua bằng tiền thông qua cá độ bóng đá trên mạng đều bị pháp luật ngăn cấm, nH vì ham chơi đua đòi, vì tư lợi cá nhân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là một tệ nạn xã hội mà hiện nay đang được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm, bởi nó ảnh hưởng xấu đến nhiều lĩnh vực trong đời sống xã hội, tạo sự bất hòa trong cuộc sống gia đình đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe đối với các bị cáo và có tính chất răn đe phòng ngừa chung.

- Về nội dung kháng cáo của các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu Q. Từ tháng 02/2016 đến khi bị bắt (03/4/2016) Nguyễn Hữu Q trực tiếp đánh bạc bằng hình thức cá độ thể Thao qua mạng internet với các đối tượng Lê Văn H, Nguyễn Văn T, Lê Tuấn Đ, Ngô Quốc T và Nguyễn Đức M bằng các tài khoản: Msds01947000”, “Msds01947000”, “Msds01137828”, “Msds01335967”, “ Ht7cq1015005”, “ Ht7cq1555002” là 1.879 trận.

Trong đó: có 774 trận đủ căn cứ cấu thành tội đánh bạc (vì có số tiền đánh bạc trong 01 lần từ 5.000.000đ trở lên). Tổng số tiền Nguyễn Hữu Q đánh bạc với con bạc cấp trên, con bạc cấp dưới và đánh bạc thông qua tin nhắn điện thoại với C và T là với số tiền đánh bạc là 11.064.816.750đ; sau khi cân đối thắng thua với cấp trên và cấp dưới Q đang thua số tiền là 350.266.700đ.

Án sơ thẩm đã áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS. Xử phạt Nguyễn Hữu Q 48 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm việc tự nguyện nộp 5.000.000đ tiền phạt/16.000.000đ còn lại, bố mẹ được tặng thưởng huân chương kháng chiến và bố là thương binh đã được xem xét ở cấp sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo Tham gia đánh bạc với số lần và số tiền rất lớn, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 48 tháng tù là đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ so với hành vi phạm tội nên kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo không được chấp nhận.

2. Nguyễn Đăng Kh: Từ ngày 15/02/2016 đến 11/03/2016 Kh đã tham gia cá độ là: 389 trận. Trong đó: có 220 trận cấu thành tội đánh bạc, tổng số tiền đánh bạc Kh phải chịu trách nhiệm hình sự là: 3.123.919.500đ; trong đó Kh đang thắng số tiền là 175.475.750đ.

Án sơ thẩm đã áp dụng Điểm b, c Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33; điểm a khoản 1 Điều 50; khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Nguyễn Đăng Kh 36 tháng tù; tổng hợp với 06 tháng tù theo bản án số 24/2012/HSST ngày 31/7/2012 của

Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa và 24 tháng tù theo bản án số 52/2012/HSST ngày 20/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của ba bản án là 05 năm 06 tháng tù.

Án sơ thẩm xác định Kh phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, phạm nhiều lần thuộc điểm b,c khoản 2 Điều 248 BLHS. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: thành khẩn khai báo, đầu thú về hành vi phạm tội, có bố, mẹ để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 BLHS; Án sơ thẩm xử mức án 36 tháng tù là đã có xem xét giảm nhẹ so với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới so với cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với kháng cáo với khoản tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có 175.475.750đ: Tại phiên tòa bị cáo và Nguyễn Thành T đều khai: Do hai bên chưa có Thanh toán đối chiếu với nhau nên không biết việc Kh thắng, thua là bao nhiêu và Kh cũng chưa được hưởng lợi khoản tiền nào thì Kh và T bị Cơ quan điều tra bắt giam. Còn về số tiền 175.475.750đ là do Cơ quan điều tra tính toán và xác định, các bị cáo không biết, chưa Thanh toán và chưa được hưởng nên đề nghị xem xét (ngoài lời khai tại phiên tòa, bị cáo T cũng có đơn đề nghị xem xét gửi từ Trại Tạm giam).

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999, đây là khoản tiền do cơ quan Điều tra tính toán, xác định, nên chưa đủ căn cứ để quyết định truy thu số tiền được hưởng lợi do phạm tội mà có đối với bị cáo Kh. Nhưng bị cáo bị xem xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội khi quyết định hình phạt.

3. Đỗ Dương P. Từ ngày 14/02/2016 đến 14/03/2016 Đỗ Dương P đã tham gia đánh bạc với T (thông qua N) bằng hình thức cá độ thể thao qua mạng internet tổng số là 329 trận. Trong đó: có 179 trận cấu thành tội đánh bạc. Tổng số tiền đánh bạc P phải chịu trách nhiệm hình sự là: 3.878.209.500đ; Trong đó P đang thu lời bất chính số tiền là 84.647.000đ.

Án sơ thẩm đã áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS; Xử phạt Đỗ Dương P 33 tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị cáo xuất trình thêm việc nộp 8.000.000đ tiền phạt nhưng án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và xử phạt bị cáo mức án 33 tháng tù là đã giảm nhẹ so với hành vi phạm tội. Vì vậy không có cơ sở giảm nhẹ tiếp cho bị cáo.

4. Nguyễn Văn T. Từ ngày 10/3/2016 đến ngày 02/4/2016, T dùng tài khoản Msds01137828 đánh bạc với Q bằng hình thức cá độ thể thao qua mạng internet tổng số là 823 trận. Trong đó có 406 lần đủ căn cứ cấu thành tội đánh bạc. Tổng số tiền T phải chịu trách nhiệm hình sự là: 6.224.567.000đ; trong đó T đang thu lời bất chính số tiền là 103.895.000đ.

Án sơ thẩm đã áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS; Xử phạt Nguyễn Văn T 45 tháng tù

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm phiếu thu tự nguyện nộp tiền phạt và án phí sơ thẩm 10.200.000đ, nhưng xét thấy án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và xử phạt với mức án 45 tháng tù là đã giảm nhẹ so với hành vi phạm của bị cáo. Vì vậy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ tiếp cho bị cáo.

5. Trần Quang T. Từ tháng 02/2016 đến khi vụ án bị phát hiện ngày 03/4/2016; Nguyễn Hữu Q là người quản lý 02 tài khoản tổng là “ht7cq1” và “Msds01” trực tiếp đánh bạc với con bạc cấp trên, con bạc cấp dưới 11.064.816.750đ; Trần Quang T phải chịu đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Hữu Q về tội “Đánh bạc”.

Án sơ thẩm áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS; Xử phạt Trần Quang T 24 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm phiếu thu tự nguyện nộp tiền phạt và án phí sơ thẩm 5.200.000đ và giấy xác nhận điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn. Xét thấy án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và xử phạt với mức án 24 tháng tù là đã giảm nhẹ so với hành vi phạm của bị cáo, vì vậy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ tiếp cho bị cáo.

6. Ngô Quốc T. Từ ngày 14/03/2016 đến khi bị bắt (03/4/2016), Ngô Quốc T và Nguyễn Hữu Q đã thanh toán với nhau xong về tiền đánh bạc; T tham gia cá độ thể thao qua mạng internet với Q là 320 trận. Trong đó có 279 trận cầu thành tội đánh bạc. Tổng số tiền T phải chịu trách nhiệm hình sự là 4.422.720.150đ; trong đó T đang thu lời bất chính số tiền là 141.818.850đ.

Án sơ thẩm áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS; Xử phạt Ngô Quốc T 36 tháng tù.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm phiếu thu tự nguyện nộp tiền phạt, tiền truy thu và tiền án phí sơ thẩm 30.200.000đ. Xét thấy án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và xử phạt với mức án 36 tháng tù là đã giảm nhẹ so với hành vi phạm của bị cáo. Hiện nay theo báo cáo của gia đình là bị cáo đang bị bắt tạm giam trong một vụ án khác, đã thể hiện việc bị cáo coi thường pháp luật, không có sự ăn năn hối cải, vì vậy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ tiếp cho bị cáo.

7. Nguyễn Văn N. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn N là đồng phạm giúp sức đặc lực cho bị cáo T trong việc “tổ chức đánh bạc”.

Án sơ thẩm áp dụng Khoản 1 Điều 249; Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 BLHS; Điều 20; Điều 53 BLHS. Xử phạt Nguyễn Văn N 18 tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị cáo xuất trình thêm việc nộp 5.000.000đ tiền phạt nhưng án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và xử phạt với mức án 18 tháng tù là đã giảm nhẹ so với hành vi phạm của bị cáo. Vì vậy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ tiếp cho bị cáo.

8. Nguyễn Thế H (Nguyễn Văn H). Trong thời gian từ tháng 02/2016 đến khi bị bắt (03/4/2016) Nguyễn Thế H đã có hành vi giúp sức cho H, Tổ chức đánh bạc bằng hình thức cá độ thể thao qua mạng internet với tổng số tiền hoa hồng H nhận từ Hoàng là $485.02 \text{ COM} \times 10.000\text{đ} (\text{giá USD}) \times 3 (\text{hệ số hoa hồng}) = 14.550.600\text{đ}$.

Án sơ thẩm đã áp dụng Khoản 1 Điều 249; Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 BLHS. Xử phạt Nguyễn Thế H 24 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo bị cáo xuất trình thêm Giấy xác nhận của cơ quan Điều tra Công an huyện Đ.S ngày 30/7/2017 đề nghị xem xét thành tích của bị cáo giúp cơ quan Điều tra phá chuyên án 251G khởi tố 8 bị can trong vụ án “Cố ý gây thương tích” xảy ra ngày 25/01/2017 tại xã Đ.V, huyện Đ.S; Giấy xác nhận gia đình ông bà ngoại là người có công với cách mạng (tù chính trị tại Côn Đảo) được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và hạng Ba của Nhà nước. Đồng thời bị cáo đã tự nguyện nộp đầy đủ tiền truy thu còn thiếu 4.550.000đ và tiền án phí sơ thẩm nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm q khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Xét thấy bị cáo có thêm các tình tiết giảm nhẹ mới ở cấp H thẩm nên chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ hình phạt tù đối với bị cáo.

Đối với kháng cáo xin án treo cải tạo tại địa phương, thì mặc dù bị cáo ngày 23/5/2008 bị Tòa án nhân dân TP Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 tháng về tội “Cướp tài sản” và ngày 20/6/2008 bị Tòa án nhân dân TP Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đã được xóa án tích nhưng thuộc trường hợp nhân thân xấu nên kháng cáo xin được hưởng án treo không được chấp nhận.

9. Lê Hoàng A (Cu nghiện). Từ tháng 02/2016 đến ngày 03/4/2016; Nguyễn Hữu Q là người quản lý 02 tài khoản tổng là “ht7cq1” và “Msds01” trực tiếp đánh bạc với con bạc cấp trên, con bạc cấp dưới 11.064.816.750đ; sau khi cân đối thắng thua với cấp trên và cấp dưới Q đang thua số tiền là 350.266.700đ. Vì vậy, Lê Hoàng A phải chịu đồng phạm với Nguyễn Hữu Q về tội “Đánh bạc” với vai trò giúp sức.

Án sơ thẩm đã áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS. Xử phạt Lê Hoàng A 27 tháng tù.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm việc tự nguyện nộp 5.000.000đ tiền phạt và 200.000đ án phí sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước, bản thân tham gia với vai trò giúp sức cho bị cáo Lê Hữu Q chưa được hưởng lợi, sau khi phạm tội đã ra đầu thú với cơ quan Điều tra, thể hiện sự ăn

năn hối cải nên được xem xét, chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

10. Nguyễn Xuân P (*tên gọi khác Nguyễn Xuân H*). Từ ngày 09/3/2016 đến ngày 13/3/2016, P dùng tài khoản Ht05v5025001 để cá độ bóng đá với Nguyễn Thành T (thông qua N) qua hai tài khoản ht05v5025001 và ht05v5025002 H phải chịu trách nhiệm hình sự là : 3.165.661.000đ nhưng không được hưởng lợi.

Án sơ thẩm áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS Xử phạt Nguyễn Xuân H 30 tháng tù.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có thêm các tình tiết giảm nhẹ mới đó là, việc tự nguyện nộp 5.000.000đ tiền phạt và 200.000đ án phí sơ thẩm, sau khi phạm tội đã ra đầu thú với cơ quan Điều tra, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được xem xét, chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

11. Lê Tuấn Đ. Từ 27/02/2016 đến ngày 27/3/2016 Lê Tuấn Đ dùng tài khoản Msds01335967 để đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng Internet với Q. Trong đó có 66 trận cầu thành tội đánh bạc, tổng số tiền Đ phải chịu trách nhiệm hình sự là: 470.849.000đ, thu lời bất chính số tiền là 11.987.500đ.

Án sơ thẩm đã áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS; khoản 2 Điều 46 BLHS. Xử phạt Lê Tuấn Đ 06 tháng tù.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ đó là, tự nguyện nộp 7.000.000đ tiền phạt và 200.000đ án phí sơ thẩm, sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú về hành vi phạm tội thể hiện sự ăn năn hối cải. Đồng thời có bố đẻ là thương binh, được tặng thưởng Huân chương; bị cáo thuộc gia đình có công với Cách mạng có hai bác ruột là liệt sỹ, bà nội bị cáo là Bà mẹ Việt Nam A hùng. Vì vậy HĐXX chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3]. *Về hình phạt bổ sung, tiền truy thu sung quỹ Nhà nước và tiền án phí hình sự sơ thẩm.* Mặc dù các bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nH tại giai đoạn phúc thẩm một số bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt, tiền truy thu sung quỹ Nhà nước và tiền án phí hình sự sơ thẩm nên được chấp nhận để trừ vào các khoản tiền phải nộp theo quyết định của Bản án sơ thẩm, cụ thể:

+ Về tiền phạt bổ sung:

- Nguyễn Hữu Q đã tự nguyện nộp 4.000.000đ tại giai đoạn sơ thẩm và 5.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm, tổng cộng 9.000.000. Còn phải nộp 11.000.000đ.

- Nguyễn Văn N đã tự nguyện nộp 5.000.000đ tại giai đoạn sơ thẩm và 5.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm. Đã nộp đủ số tiền 10.000.000đ.
- Lê Hoàng A đã tự nguyện nộp 5.000.000đ tại giai đoạn sơ thẩm và 5.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm. Đã nộp đủ số tiền 10.000.000đ.
- Trần Q T đã tự nguyện nộp 5.000.000đ tại giai đoạn sơ thẩm và 5.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm. Đã nộp đủ số tiền 10.000.000đ.
- Đỗ Dương P đã tự nguyện nộp 2.000.000đ tại giai đoạn sơ thẩm và 8.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm. Đã nộp đủ số tiền 10.000.000đ.
- Nguyễn Xuân P đã tự nguyện nộp 5.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm, còn phải nộp tiếp 5.000.000đ.
- Lê Tuấn Đ đã tự nguyện nộp số tiền 7.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm. Đã nộp đủ số tiền 7.000.000đ.
- Ngô Quốc T đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ tại giai đoạn H thẩm. Đã nộp đủ số tiền 10.000.000đ.
- Nguyễn Văn T đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ tại giai đoạn H thẩm. Đã nộp đủ số tiền 10.000.000đ.

+ Tiền truy thu sung quỹ Nhà nước:

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Thế H số tiền 14.550.000đ và tiền phạt bổ sung 20.000.000đ, tổng cộng bị cáo phải thi hành số tiền 34.550.600đ. Tại giai đoạn sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp 30.000.000đ, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp 4.550.600đ. Đã nộp đủ số tiền 34.550.600đ

- Truy thu của bị cáo Ngô Quốc T 141.818.850đ, tại giai đoạn phúc thẩm đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000đ, còn phải nộp tiếp 121.818.850đ.

+ Tiền án phí hình sự sơ thẩm:

Chấp nhận các bị cáo đã nộp đủ số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ gồm: Ngô Quốc T, Nguyễn Thế H, Lê Tuấn Đ, Nguyễn Xuân P, Đỗ Dương P, Trần Quang T; Lê Hoàng A, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N.

+ Tiền phạt, tiền truy thu sung quỹ Nhà nước (trừ Nguyễn Đăng Kh) và tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo còn lại được giữ nguyên theo quyết định của Bản án sơ thẩm.

[4]. *Án phí hình sự phúc thẩm*: Các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Ngô Quốc T, Trần Quang T, Đỗ Dương P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự phúc thẩm vì kháng cáo không được chấp nhận.

Các bị cáo Nguyễn Đăng Kh, Nguyễn Thế H, Nguyễn Xuân P, Lê Tuấn Đ, Lê Hoàng A không phải chịu án phí phúc thẩm vì kháng cáo được chấp nhận và chấp nhận một phần để sửa án sơ thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 355; Điều 356, điểm a,c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Ngô Quốc T, Trần Quang T, Đỗ Dương P, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N. Giữ nguyên các quyết định của Bản án án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 17/01/2018 của TAND Thành phố Thanh Hóa về phần hình phạt tù đối với các bị cáo.

- Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thế H, Nguyễn Xuân P, Lê Tuấn Đ, Lê Hoàng A. Sửa quyết định của Bản án án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa về phần hình phạt tù.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đăng Kh, sửa quyết định của Bản án án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa về phần truy thu tiền hưởng lợi bất chính do phạm tội mà có.

[2]. Điều luật áp dụng:

- Điểm b, c Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33; điểm a khoản 1 Điều 50; khoản 2 Điều 51 BLHS năm 1999 đối với bị cáo Nguyễn Đăng Kh.

- Điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS năm 1999 đối với các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Nguyễn Văn T, Đỗ Dương P, Nguyễn Xuân P, Trần Quang T và Ngô Quốc T.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 249; Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33; Điều 20; Điều 53 BLHS năm 1999 đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 249; Điểm p,q Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 BLHS; Điều 20; Điều 53 BLHS năm đối với các bị Nguyễn Thế H.

- Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 47; Điều 33 BLHS năm 1999 đối với bị cáo Lê Hoàng A.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1,2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS đối với bị cáo Lê Tuấn Đ.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41BLHS năm 1999; điểm b,h khoản 2 Điều 23 nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

[3]. Xử phạt:

1. **Nguyễn Đăng Kh: 36** (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; tổng hợp với 06 tháng tù theo bản án số 24/2012/HSST ngày 31/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa và 24 tháng tù theo bản án số 52/2012/HSST ngày 20/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là **05**

(năm) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **11/7/2017**. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 01 tháng 06 ngày (từ 14/5/2012 đến 20/6/2012) của bản án số 24/2012/HSST ngày 31/7/2012, và trừ thời gian tạm giữ, tạm giam của bản án này là 03 tháng 25 ngày (từ ngày 17/5/2016 đến ngày 12/9/2016). Tổng cộng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước của 02 bản án 05 (năm) tháng 01 (một) ngày.

2. **Trần Quang T: 24** (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 01 tháng 28 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/6/2016).

3. **Ngô Quốc T: 36** (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 13 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 16/6/2016).

4. **Nguyễn Hữu Q: 48** (bốn mươi tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 03 tháng 04 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 07/7/2016).

5. **Nguyễn Văn T: 45** (bốn mươi lăm) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 03 tháng (từ ngày 07/4/2016 đến ngày 07/7/2016).

6. **Đỗ Dương P: 33** (ba mươi ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 01 tháng 28 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/6/2016).

7. **Nguyễn Văn N: 18** (mười tám) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 28 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/7/2016).

8. **Nguyễn Thế H: 15** (mười lăm) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 28 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/7/2016).

9. **Nguyễn Xuân P: 26** (hai mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 09 ngày (từ ngày 07/4/2016 đến ngày 16/6/2016).

10. **Lê Hoàng A: 21** (hai mươi một) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 28 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 01/7/2016).

11. **Lê Tuấn Đ: 04** (bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 tháng 13 ngày (từ ngày 03/4/2016 đến ngày 16/6/2016).

[4]. Hình phạt bổ sung: Án sơ thẩm đã áp dụng khoản 3 Điều 248 và khoản 3 Điều 249 BLHS, phạt các bị cáo một khoản tiền xung quỹ Nhà nước, tại giai đoạn H các bị cáo sau đã tự nguyện nộp tiền phạt nên được chấp nhận và trừ vào số tiền phạt phải thi hành, cụ thể:

- Nguyễn Hữu Q 20.000.000đ. Đã tự nguyện nộp 4.000.000đ giai đoạn sơ thẩm và 5.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm (*Biên lai thu tiền số 007836 ngày 12/4/2018 của Chi cục THANH Dân sự TP Thanh Hóa*), tổng cộng 9.000.000đ, bị còn phải nộp 11.000.000đ (Mười sáu triệu đồng);

- Ngô Quốc T 10.000.000đ. Đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm (*P. thu số 1219 ngày 16/4/2018 của Chi cục THANH Dân sự TP Thanh Hóa*), đã nộp đủ số tiền 10.000.000đ.

- Nguyễn Văn T 10.000.000đ. Đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm (*P. thu số 1265 ngày 24/4/2018 của Chi cục THANH Dân sự TP Thanh Hóa*), đã nộp đủ số tiền 10.000.000đ.

- Bị cáo Nguyễn Xuân P 10.000.000. Đã tự nguyện nộp 5.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm (*P. thu số 1206 ngày 13/4/2018 của Chi cục THANH Dân sự TP Thanh Hóa*). Còn phải nộp tiếp 5.000.000đ tiền phạt;

- Bị cáo Đỗ Dương P 10.000.000. Đã tự nguyện nộp 2.000.000đ tại giai đoạn sơ thẩm và 8.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm (*P. thu số 1211 ngày 16/4/2018 của Chi cục THANH Dân sự TP Thanh Hóa*). Bị cáo đã nộp đủ 10.000.000đ tiền phạt;

- Bị cáo Lê Hoàng A 10.000.000. Đã tự nguyện nộp 5.000.000đ tại giai đoạn sơ thẩm và 5.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm (*P. thu số 1194 ngày 11/4/2018 của Chi cục THANH Dân sự TP Thanh Hóa*). Bị cáo đã nộp đủ 10.000.000đ tiền phạt;

- Bị cáo Trần Q T 10.000.000đ. Đã tự nguyện nộp 5.000.000đ tại giai đoạn sơ thẩm và 5.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm (*P. thu số 1195 ngày 11/4/2018 của Chi cục THANH Dân sự TP Thanh Hóa*). Bị cáo đã nộp đủ 10.000.000đ tiền phạt;

- Bị cáo Lê T Đức 7.000.000đ. Tại giai đoạn phúc thẩm đã tự nguyện nộp 7.000.000đ (*P. thu số 1339 ngày 8/5/2018 của Chi cục THANH Dân sự TP Thanh Hóa*). Bị cáo đã nộp đủ 7.000.000đ tiền phạt.

- Bị cáo Nguyễn Văn N. Đã tự nguyện nộp 5.000.000đ tại giai đoạn sơ thẩm và 5.000.000đ tại giai đoạn phúc thẩm (*P. thu số 1364 ngày 14/5/2018 của Chi cục THANH Dân sự TP Thanh Hóa*). Đã nộp đủ 10.000.000đ tiền phạt;

[5]. Tiền truy thu sung quỹ Nhà nước:

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Thế H số tiền 14.550.600đ và 20.000.000đ tiền phạt bổ sung, tổng cộng 34.550.600đ. Tại giai đoạn sơ tự nguyện nộp 30.000.000đ, tại giai đoạn phúc thẩm tự nguyện nộp 4.550.600đ (*Biên lai thu tiền số 7837 ngày 12/4/2018 của Chi cục THANH Dân sự TP Thanh Hóa*). Công nhận bị cáo đã nộp đủ tiền phạt và tiền truy thu 34.550.000đ.

- Truy thu của bị cáo Ngô Quốc T 141.818.850đ. Tại giai đoạn phúc thẩm đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000đ (*P. thu số 1219 ngày 16/4/2018 của Chi cục THANH Dân sự TP Thanh Hóa*), còn phải nộp tiếp 121.818.850đ

- Bị cáo Nguyễn Đăng Kh không phải nộp tiền truy thu do chưa được hưởng lợi bất chính.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Chấp nhận các bị cáo đã nộp đủ số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ gồm: Ngô Quốc T, Nguyễn Thế H, Lê Tuấn Đ, Nguyễn Xuân P, Đỗ Dương P, Trần Quang T; Nguyễn Văn T, Lê Hoàng A và Nguyễn Văn N.

[7]. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Hữu Q, Ngô Quốc T, Trần Quang T, Đỗ Dương P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự phúc thẩm vì kháng cáo không được chấp nhận.

Các bị cáo Nguyễn Đăng Kh, Nguyễn Thế H, Nguyễn Xuân P, Lê Tuấn Đ và Lê Hoàng A không phải chịu án phí phúc thẩm vì kháng cáo được chấp nhận và chấp nhận một phần để sửa án sơ thẩm.

[8]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ H THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi gửi

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Tỉnh Thanh Hóa;
- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS,TA,THANHHS TP Thanh Hóa;
- T.H.ADS TP Thanh Hóa;
- Các Bị cáo;
- Lưu H.sơ vụ án.

Hà Huy Hùng

